



Count on it.

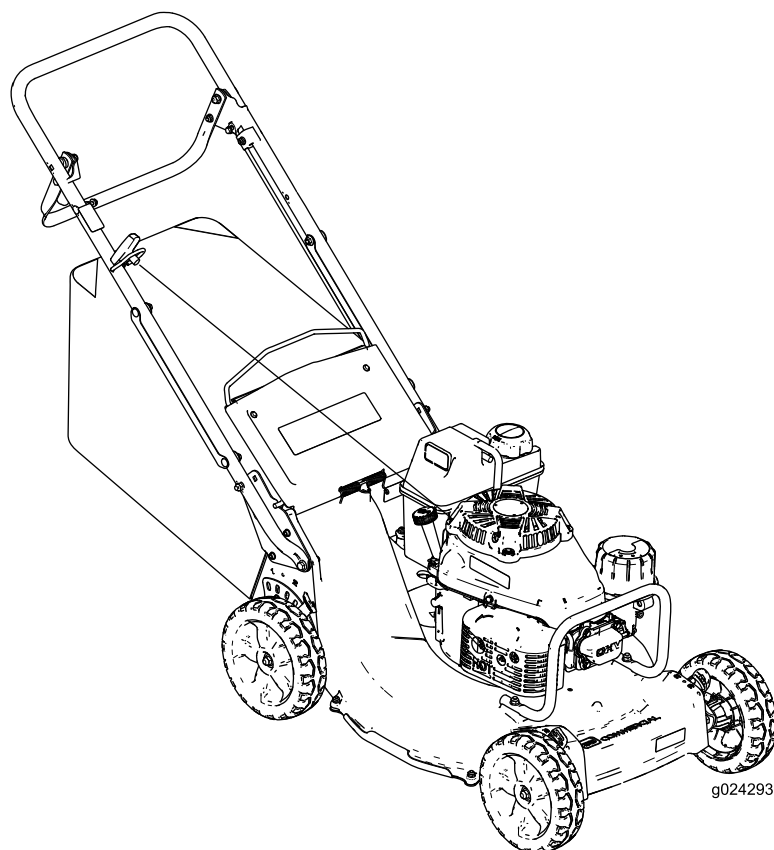
Form No. 3470-858 Rev B

**Hướng dẫn sử dụng
cho Người vận hành**

**Máy tái chế Recycler® cỡ lớn
21in/Máy cắt cỏ có thiết bị đóng
bao phía sau**

Số Model 22297—Số Sê-ri 407570000 trở lên

Số Model 22297CA—Số Sê-ri 400000000 trở lên



Việc sử dụng hoặc vận hành động cơ này trên bất kỳ vùng đất có rừng cây, bụi rậm hoặc cỏ bao phủ nào là hành vi phạm Mục 4442 hoặc 4443 của Bộ luật Tài nguyên Công California, nếu động cơ không được trang bị bộ ngăn tia lửa, theo định nghĩa ở Mục 4442, được duy trì trong trạng thái hoạt động hiệu quả hoặc động cơ không được chế tạo, trang bị và bảo trì giúp phòng ngừa hỏa hoạn.

Mô-men xoắn Tổng hoặc Thực: Mô-men xoắn tổng hoặc thực của động cơ này đã được nhà sản xuất động cơ đánh giá trong phòng thí nghiệm theo tiêu chuẩn Hiệp hội Kỹ sư Ô tô (SAE) J1940 hoặc J2723. Vì động cơ đã được cấu hình để đáp ứng yêu cầu về an toàn, khí thải và vận hành nên mô-men xoắn thực tế của động cơ trên loại máy cắt cỏ này sẽ thấp hơn đáng kể. Vui lòng tham khảo thông tin của nhà sản xuất động cơ đi kèm với máy.

⚠ CẢNH BÁO

CALIFORNIA

Cảnh báo theo Dự luật 65

Khí thải động cơ từ sản phẩm này chứa các hóa chất được Tiểu bang California xem là nguyên nhân gây ung thư, dị tật bẩm sinh hoặc gây hại cho hệ sinh sản.

Việc sử dụng sản phẩm này có thể dẫn đến tình trạng phơi nhiễm với hóa chất được Tiểu bang California xem là nguyên nhân gây ung thư, dị tật bẩm sinh hoặc gây hại cho hệ sinh sản.

Giới thiệu

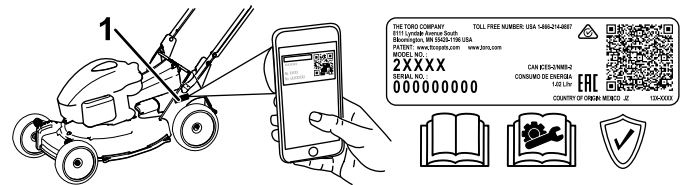
Máy cắt cỏ đẩy tay có lưỡi dao xoay này được thiết kế để sử dụng bởi chủ nhà ở hoặc người vận hành chuyên nghiệp được tuyển dụng. Sản phẩm được thiết kế chủ yếu để cắt cỏ trên những bãi cỏ được bảo dưỡng tốt ở các khu dân cư hoặc thương mại. Máy không được thiết kế cho chổi cắt cỏ hoặc sử dụng trong nông nghiệp.

Hãy đọc kỹ thông tin này để tìm hiểu cách vận hành và bảo trì sản phẩm đúng cách cũng như để tránh gây thương tích và hư hỏng sản phẩm. Bạn là người chịu trách nhiệm vận hành sản phẩm đúng cách và an toàn.

Hãy truy cập www.Toro.com để biết thêm thông tin, bao gồm những lời khuyên về an toàn, tài liệu đào tạo, thông tin về phụ kiện, trợ giúp tìm đại lý hoặc đăng ký sản phẩm của bạn.

Bất cứ khi nào bạn cần dịch vụ, phụ tùng Toro chính hãng hoặc thông tin bổ sung, vui lòng liên hệ với Đại lý Dịch vụ được Ủy quyền hoặc Dịch vụ Khách hàng của Toro và chuẩn bị sẵn thông tin về mẫu máy và số sê-ri của sản phẩm. **Hình 1** xác định vị trí ghi thông tin về mẫu máy và số sê-ri trên sản phẩm. Hãy viết các số vào khoảng trống cho sẵn.

Quan trọng: Bạn có thể sử dụng thiết bị di động để quét mã QR trên nhãn dán có số sê-ri (nếu được trang bị) để truy cập thông tin về bảo hành, phụ tùng và các sản phẩm khác.



g283159

Hình 1

1. Vị trí mẫu máy và số sê-ri

Số Model _____

Số Sê-ri _____

Hướng dẫn sử dụng này xác định các nguy cơ tiềm ẩn và chứa các thông báo an toàn được nhận biết bằng ký hiệu cảnh báo an toàn (**Hình 2**), báo hiệu nguy cơ có thể gây chấn thương nghiêm trọng hoặc tử vong nếu bạn không tuân theo các biện pháp phòng ngừa được khuyến nghị.



g000502

Hình 2

Ký hiệu cảnh báo an toàn

Hướng dẫn sử dụng này sử dụng 2 từ sau để nêu bật thông tin. **Các chú ý quan trọng** về thông tin cơ học đặc biệt và **Lưu ý** đều nhấn mạnh thông tin chung mà bạn cần đặc biệt lưu tâm.

Nội dung

An toàn	3
Thông tin tổng quát về mức độ an toàn.....	3
Đề can An toàn và Hướng dẫn	4
Thiết lập	6
1 Lắp Tay cầm	6
2 Lắp Cáp vào Bộ phận bảo vệ cáp	7
3 Lắp Dây Cản khởi động vào Thanh dẫn hướng dây	7
4 Thêm Dầu vào Động cơ	8
5 Lắp Túi đựng cỏ	9
6 Điều chỉnh Truyền động Tự hành	9
Tổng quan về Sản phẩm	11
Thông số kỹ thuật	11
Bộ gá/Phụ kiện	11
Trước khi Vận hành	12
An toàn Trước khi Vận hành	12
Đổ đầy Bình Nhiên liệu	12
Kiểm tra Mức Dầu Động cơ	14
Điều chỉnh Độ cao Tay cầm	14
Căn chỉnh Độ cao cắt	15
Trong khi Vận hành	15
An toàn Trong khi Vận hành	15
Khởi động Động cơ	17
Tắt Động cơ	18
Vận hành Truyền động Tự hành	18
Tái chế Cỏ xén	19
Gom Cỏ xén vào túi	19
Lời khuyên về Vận hành	20
Sau khi Vận hành	21
An toàn Sau Vận hành	21
Làm sạch bên dưới Máy	22
Bảo trì	23
(Các) Lịch trình Bảo trì Khuyến nghị	23
An toàn Bảo trì	23
Bảo dưỡng Bộ lọc Khí	24
Thay Dầu Động cơ	25
Thay Bộ lọc Dầu Động cơ	25
Bảo dưỡng Bugi	26
Điều chỉnh Truyền động Tự hành	26
Bảo trì Lưỡi dao	27
Điều chỉnh Cáp Phanh Lưỡi cắt	28
Vệ sinh dưới Vỏ Dây đai	29
Vệ sinh Bánh xe	29
Cất giữ	30
An toàn Cất giữ	30
Chuẩn bị Hệ thống Nhiên liệu	30
Chuẩn bị Động cơ	30
Thông tin Chung	30
Mang Máy ra khỏi nơi cất giữ	30
Xử lý sự cố	31

An toàn

Thông tin tổng quát về mức độ an toàn

Sản phẩm này có thể cắt cụt tay, chân và là máy dễ bị xô dịch. Luôn tuân thủ tất cả các hướng dẫn an toàn để tránh gây chấn thương cá nhân nghiêm trọng hoặc tử vong.

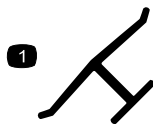
- Hãy đọc, hiểu và làm theo hướng dẫn và cảnh báo trong *Hướng dẫn Vận hành* này cũng như trên máy và bộ gá trước khi khởi động động cơ.
- Không để tay hoặc chân của bạn gần các bộ phận đang chuyển động của máy hoặc bên dưới máy. Tránh xa các lỗ xả.
- Không vận hành máy khi tắt cả các bộ phận bảo vệ và các thiết bị bảo vệ an toàn khác không ở đúng vị trí và không hoạt động bình thường trên máy.
- Không để những người xung quanh và trẻ em lại gần khu vực vận hành. Không để trẻ em vận hành máy. Chỉ cho phép những người có trách nhiệm, đã được đào tạo, quen thuộc với các hướng dẫn và có đủ năng lực thể chất vận hành máy.
- Dừng máy, tắt động cơ và chờ cho tắt cả các bộ phận đang chuyển động dừng lại trước khi bảo dưỡng, đổ nhiên liệu hay làm thông máy.

Việc sử dụng hoặc bảo trì máy không đúng cách có thể dẫn đến chấn thương. Để giảm nguy cơ chấn thương, hãy tuân thủ hướng dẫn an toàn này và luôn chú ý đến ký hiệu cảnh báo an toàn , cụ thể là Thận trọng, Cảnh báo hoặc Nguy hiểm – hướng dẫn an toàn cá nhân. Việc không tuân thủ hướng dẫn này có thể dẫn đến chấn thương cá nhân hoặc tử vong.

Đề can An toàn và Hướng dẫn



Người vận hành có thể dễ dàng nhìn thấy các nhãn mác và hướng dẫn an toàn được đặt gần bất kỳ khu vực nào có thể xảy ra nguy hiểm. Hãy thay thế bất kỳ nhãn mác nào bị hỏng hoặc bị thiếu.



Dấu hiệu của Nhà sản xuất

1. Dấu hiệu này chỉ ra rằng lưỡi cắt là một phụ tùng của nhà sản xuất máy gốc.

decaloemmark



94-8072

decal94-8072



116-7583

decal116-7583

1. Cảnh báo — đọc *Hướng dẫn Vận hành*; không vận hành máy này trừ khi bạn được đào tạo.
2. Nguy cơ đồ vật bị văng ra — không để người xung quanh đứng gần.
3. Nguy cơ đồ vật bị văng ra — không vận hành máy cắt cỏ khi nút xả hoặc túi phía sau chưa ở đúng vị trí.
4. Nguy cơ bị cắt/chặt tay hoặc chân, lưỡi dao của máy cắt cỏ — tránh xa các bộ phận đang chuyển động; giữ tất cả các bộ phận bảo vệ ở đúng vị trí.
5. Cảnh báo — đeo thiết bị bảo vệ thính giác.
6. Nguy cơ bị cắt/chặt tay hoặc chân, lưỡi dao của máy cắt cỏ — không vận hành lên và xuống dốc; vận hành từ bên này sang bên kia trên dốc; tắt động cơ trước khi rời khỏi máy; nhặt bất kỳ mảnh vụn nào trước khi cắt cỏ; quan sát phía sau khi di chuyển lùi.

⚠ WARNING: Cancer and Reproductive Harm - www.P65Warnings.ca.gov.
For more information, please visit www.ttcocaprop65.com

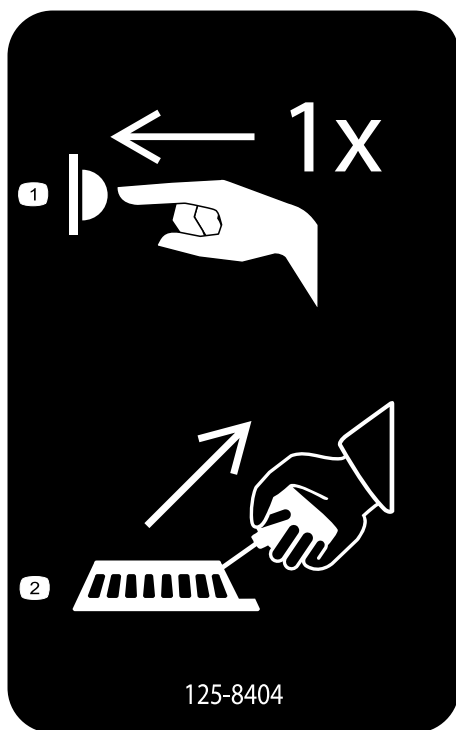
CALIFORNIA SPARK ARRESTER WARNING

Operation of this equipment may create sparks that can start fires around dry vegetation. A spark arrester may be required. The operator should contact local fire agencies for laws or regulations relating to fire prevention requirements.

133-8062

decal133-8062

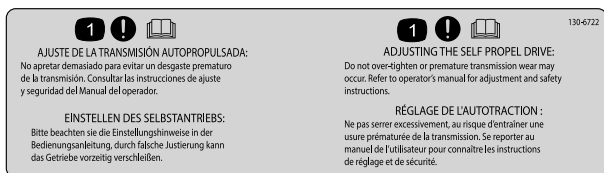
133-8062



decal125-8404

125-8404

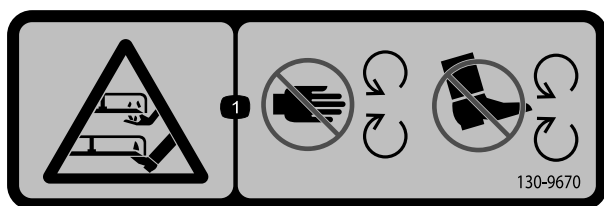
1. Đẩy bộ mồi một lần.
2. Kéo tay cầm khởi động giật lùi.



decal130-6722

130-6722

1. Chú ý—hãy đọc *Hướng dẫn Vận hành*.



decal130-9670

130-9670

1. Nguy cơ bị đứt lìa các chi; lưỡi dao của máy cắt cỏ—tránh xa các bộ phận đang chuyển động.

Thiết lập

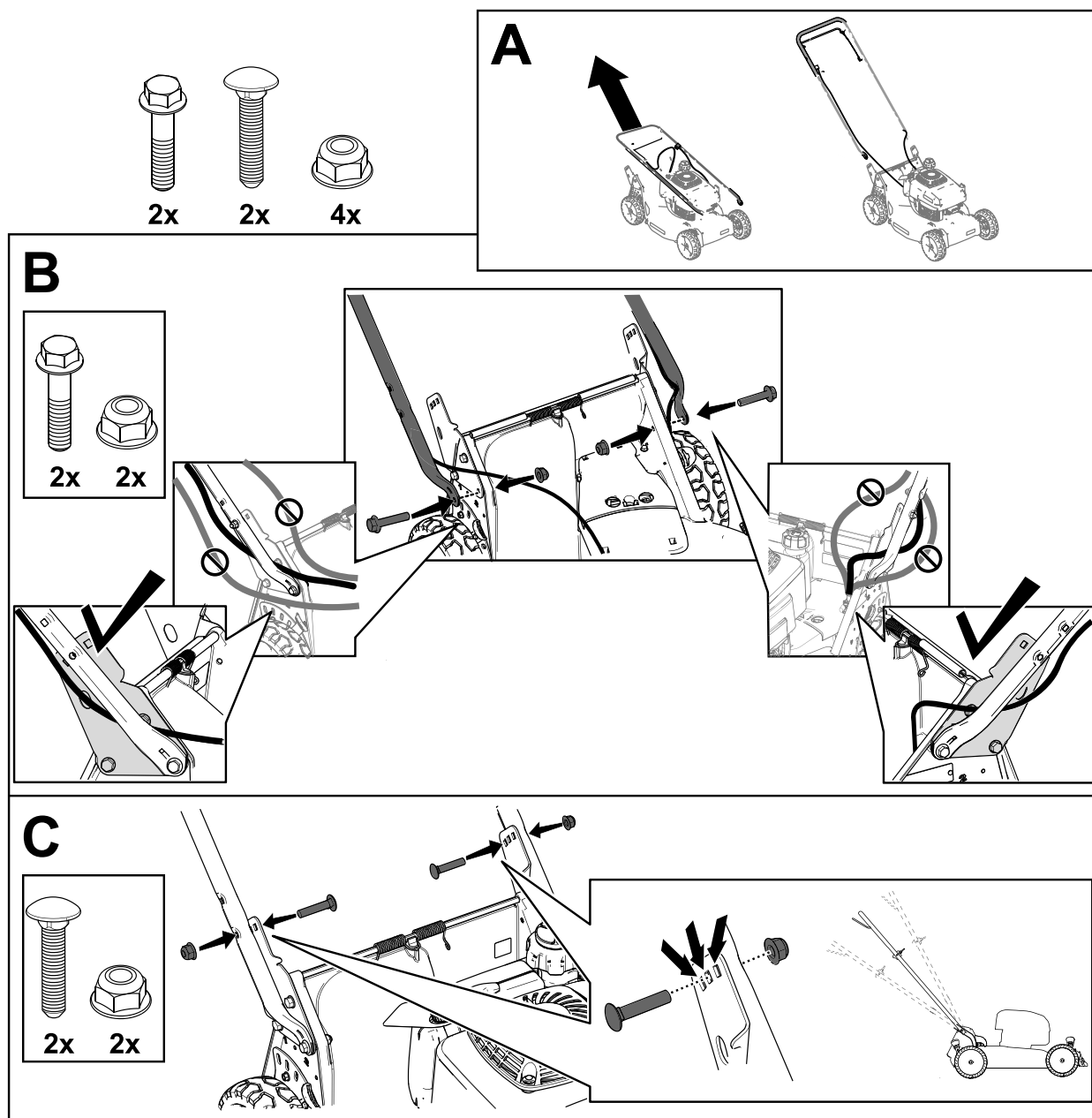
Lưu ý: Xác định các mặt bên trái và bên phải của máy từ vị trí vận hành bình thường.

1

Lắp Tay cầm

Không có Bộ phận nào Bắt buộc

Quy trình



Hình 3

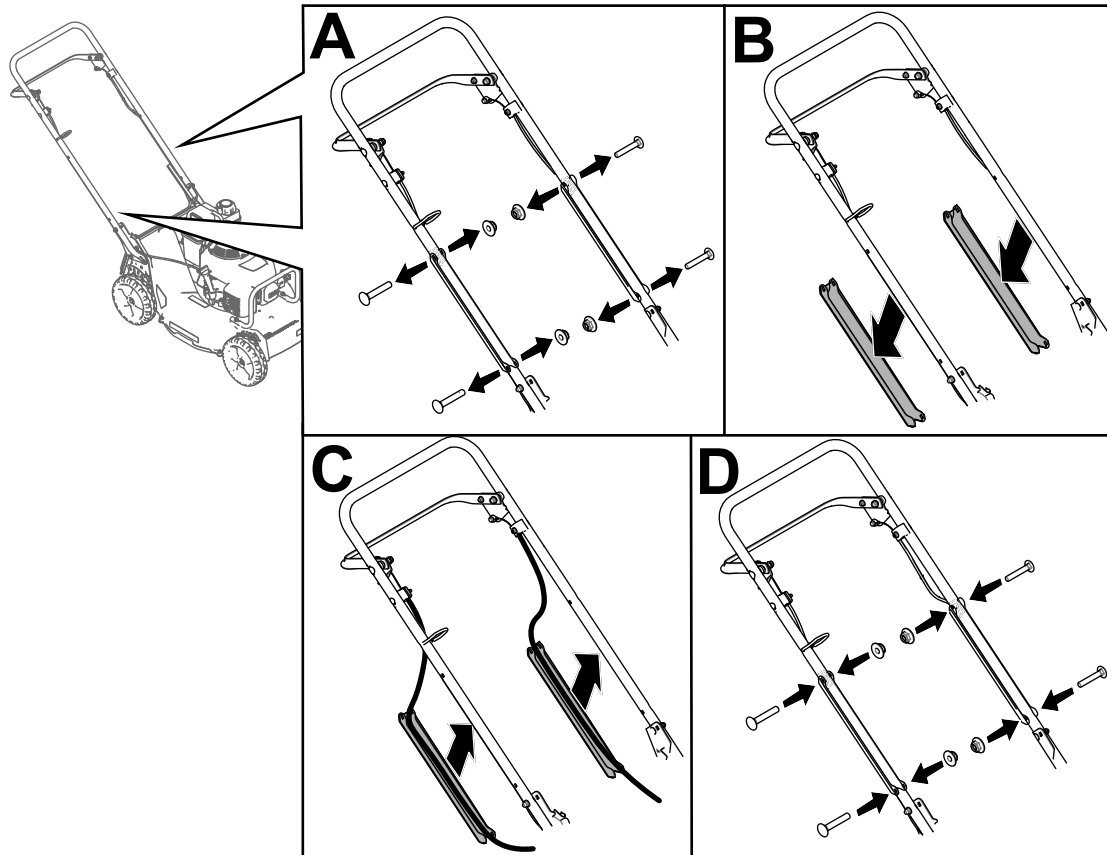
g239410

2

Lắp Cáp vào Bộ phận bảo vệ cáp

Không có Bộ phận nào Bắt buộc

Quy trình



Hình 4

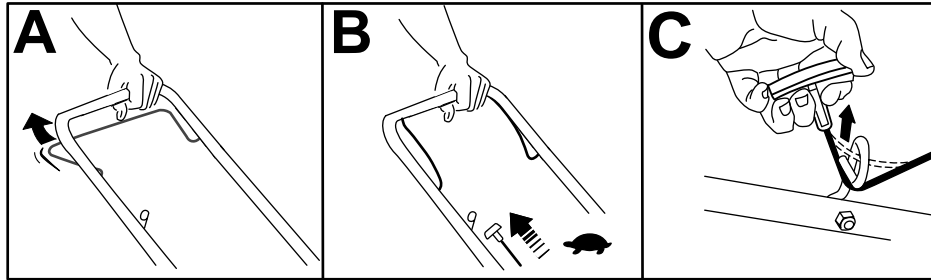
g237372

3

Lắp Dây Cần khởi động vào Thanh dẫn hướng dây

Không có Bộ phận nào Bắt buộc

Quy trình



Hình 5

g235010

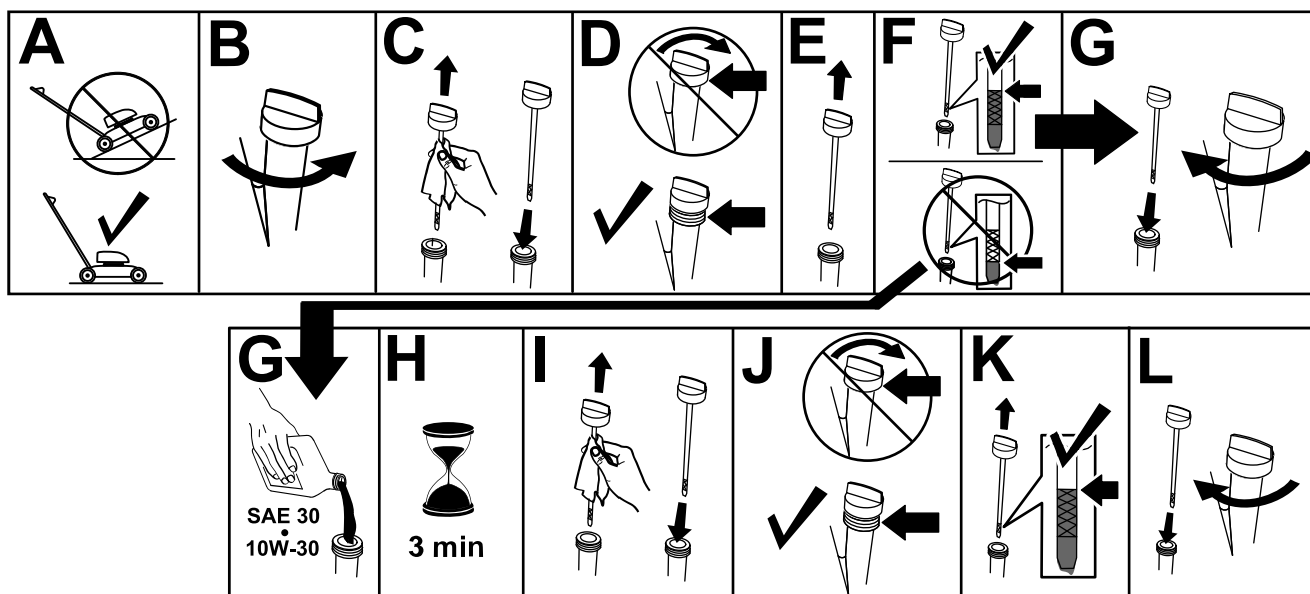
4

Thêm Dầu vào Động cơ

Không có Bộ phận nào Bắt buộc

Quy trình

Quan trọng: Nếu bạn vận hành động cơ khi mức dầu trong động cơ quá thấp hoặc quá cao, bạn có thể làm hỏng động cơ.



Hình 6

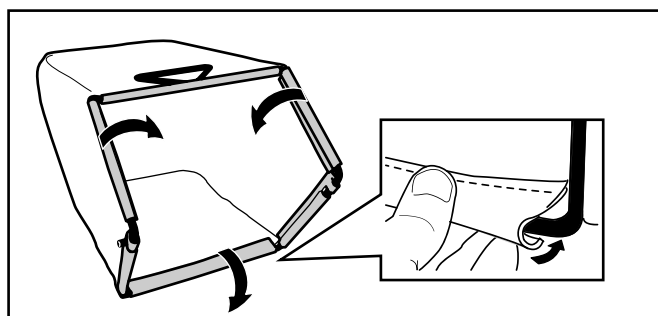
g235721

5

Lắp Túi đựng cỏ

Không có Bộ phận nào Bắt buộc

Quy trình



Hình 7

g238450

6

Điều chỉnh Truyền động Tự hành

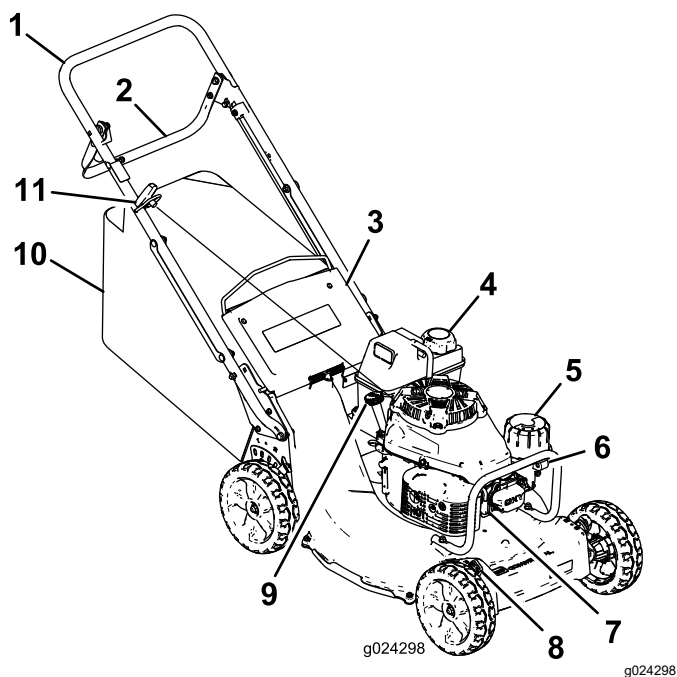
Không có Bộ phận nào Bắt buộc

Quy trình

Quan trọng: Bạn phải điều chỉnh cáp truyền động tự hành trước khi vận hành máy lần đầu tiên. Tham khảo [Điều chỉnh Truyền động Tự hành \(trang 26\)](#).

Tổng quan về Sản phẩm

Để đảm bảo hiệu suất tối ưu và tiếp tục được chứng nhận an toàn cho máy, chỉ sử dụng các phụ tùng và phụ kiện thay thế chính hãng của Toro. Các phụ tùng và phụ kiện thay thế của các nhà sản xuất khác có thể gây nguy hiểm và việc sử dụng chúng có thể làm mất hiệu lực bảo hành của sản phẩm.



Hình 8

- | | |
|-------------------------------|-----------------------|
| 1. Tay cầm | 7. Bugi |
| 2. Thanh điều khiển lưỡi cắt | 8. Cần độ cao cắt (4) |
| 3. Bộ làm lệch hướng phía sau | 9. Nạp dầu/que thăm |
| 4. Nắp bình nhiên liệu | 10. Túi đựng cỏ |
| 5. Bộ lọc khí | 11. Tay cầm khởi động |
| 6. Bộ mồi | |

Thông số kỹ thuật

Mẫu máy	Trọng lượng	Chiều dài	Chiều rộng	Chiều cao
22297	54 kg (120 lb)	155 cm (61 inches)	55 cm (21,5 inches)	94 cm (37 inches)

Bộ gá/Phụ kiện

Lựa chọn bộ gá và phụ kiện đã được Toro phê duyệt và có sẵn để sử dụng với máy nhằm nâng cao và mở rộng khả năng của máy. Hãy liên hệ với Đại lý Dịch vụ được Ủy quyền hoặc nhà phân phối Toro được ủy quyền của bạn hoặc truy cập www.Toro.com để biết danh sách tất cả các bộ gá và phụ kiện đã được phê duyệt.

Vận hành

Lưu ý: Xác định các mặt bên trái và bên phải của máy từ vị trí vận hành bình thường.

Trước khi Vận hành

An toàn Trước khi Vận hành

Thông tin tổng quát về mức độ an toàn

- Luôn tắt máy, chờ cho tắt cả các bộ phận chuyển động dừng lại và để máy nguội trước khi điều chỉnh, bảo dưỡng, vệ sinh hoặc cất giữ máy.
- Làm quen với cách vận hành thiết bị an toàn, các biện pháp kiểm soát áp dụng đối với người vận hành và biển báo an toàn.
- Kiểm tra để đảm bảo tất cả các thiết bị bảo vệ và an toàn, chẳng hạn như bộ làm lệch hướng và/hoặc bộ hững cổ đang nằm đúng vị trí và hoạt động bình thường.
- Luôn kiểm tra máy để đảm bảo các lưỡi cắt và bu lông lưỡi cắt không bị mòn hoặc hư hỏng.
- Kiểm tra khu vực bạn sẽ sử dụng máy và loại bỏ tất cả các đồ vật có thể cản trở việc vận hành của máy hoặc có thể bị văng ra từ máy.
- Việc tiếp xúc với lưỡi cắt đang chuyển động có thể gây chấn thương nghiêm trọng. Không đặt ngón tay dưới vỏ máy.

An toàn Nhiên liệu

- Nhiên liệu rất dễ cháy và rất dễ nổ. Cháy hoặc nổ do nhiên liệu có thể gây bỏng cho bạn và những người khác và có thể gây thiệt hại về tài sản.
 - Để ngăn tĩnh điện đốt cháy nhiên liệu, hãy đặt bình chứa và/hoặc máy trực tiếp trên mặt đất trước khi đổ đầy nhiên liệu, không đặt trong xe hoặc trên một vật thể.
 - Đổ đầy bình nhiên liệu ở ngoài trời, khu vực thông thoáng, khi động cơ nguội. Lau sạch bất kỳ nhiên liệu bị tràn nào.
 - Không xử lý nhiên liệu khi đang hút thuốc hoặc xung quanh ngọn lửa trần hoặc tia lửa.
 - Không tháo nắp nhiên liệu hoặc đổ thêm nhiên liệu vào bình khi động cơ đang chạy hoặc đang nóng.
 - Nếu bạn làm tràn nhiên liệu, đừng cố khởi động động cơ. Hãy tránh tạo ra nguồn gây cháy cho đến khi hơi nhiên liệu đã tản đi hết.

- Bảo quản nhiên liệu trong bình chứa đã được phê duyệt và để xa tầm tay trẻ em.
- Nuốt phải nhiên liệu có thể gây hại hoặc gây tử vong. Tiếp xúc lâu dài với hơi có thể dẫn đến chấn thương và bệnh tật nghiêm trọng.
 - Tránh hít phải hơi trong thời gian dài.
 - Giữ tay và mặt tránh xa vòi phun và lỗ mở của bình nhiên liệu.
 - Để nhiên liệu tránh xa mắt và da.

Đổ đầy Bình Nhiên liệu

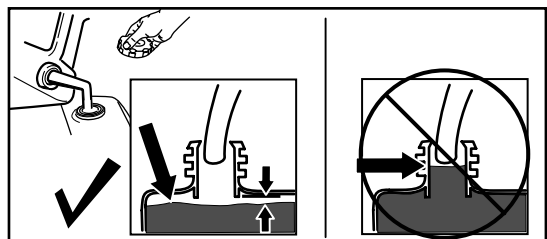
⚠ NGUY HIỂM

Xăng rất dễ cháy và dễ nổ. Cháy hoặc nổ do xăng có thể gây bỏng cho bạn và những người khác.

- Để ngăn tĩnh điện đốt cháy xăng, hãy đặt bình chứa và/hoặc máy trực tiếp trên mặt đất trước khi đổ đầy xăng, không đặt trong xe hoặc trên một vật thể.
- Đổ đầy bình ở ngoài trời khi động cơ nguội. Lau sạch vết tràn.
- Không xử lý xăng khi đang hút thuốc hoặc xung quanh ngọn lửa trần hoặc tia lửa.
- Bảo quản xăng trong bình chứa nhiên liệu được phê duyệt và để xa tầm tay trẻ em.
- Để đạt kết quả tốt nhất, chỉ sử dụng xăng sạch, mới (dưới 30 ngày tuổi), không pha chỉ có chỉ số octan từ 87 trở lên (phương pháp ghi chỉ số (R + M)/2).
- Có thể chấp nhận nhiên liệu ôxy hóa có tối đa 10% etanol hoặc 15% MTBE theo thể tích.
- **Etanol:** Xăng có tối đa 10% etanol (gasohol) hoặc 15% MTBE (ete metyl butyl bậc ba) theo thể tích được chấp nhận. Etanol và MTBE không giống nhau. Xăng có 15% etanol (E15) theo thể tích không được phê duyệt sử dụng. **Không bao giờ sử dụng xăng có chứa hơn 10% etanol theo thể tích**, chẳng hạn như E15 (chứa 15% etanol), E20 (chứa 20% etanol), hoặc E85 (chứa lên tới 85% etanol). Sử dụng xăng không được phê duyệt có thể gây ra các vấn đề về hiệu suất và/hoặc hư hỏng động cơ, những lỗi này không được bảo hành.
- Không sử dụng xăng có chứa metanol.
- Không dự trữ nhiên liệu trong bình nhiên liệu hoặc trong bình chứa nhiên liệu trong mùa đông trừ khi bạn sử dụng chất ổn định nhiên liệu.
- Không đổ thêm dầu vào xăng.

Quan trọng: Để giảm sự cố khởi động, hãy đổ thêm chất ổn định/điều hòa nhiên liệu vào nhiên liệu mới theo chỉ dẫn của nhà sản xuất chất ổn định nhiên liệu.

Lưu ý: Dung tích của bình nhiên liệu là 3,76 L.



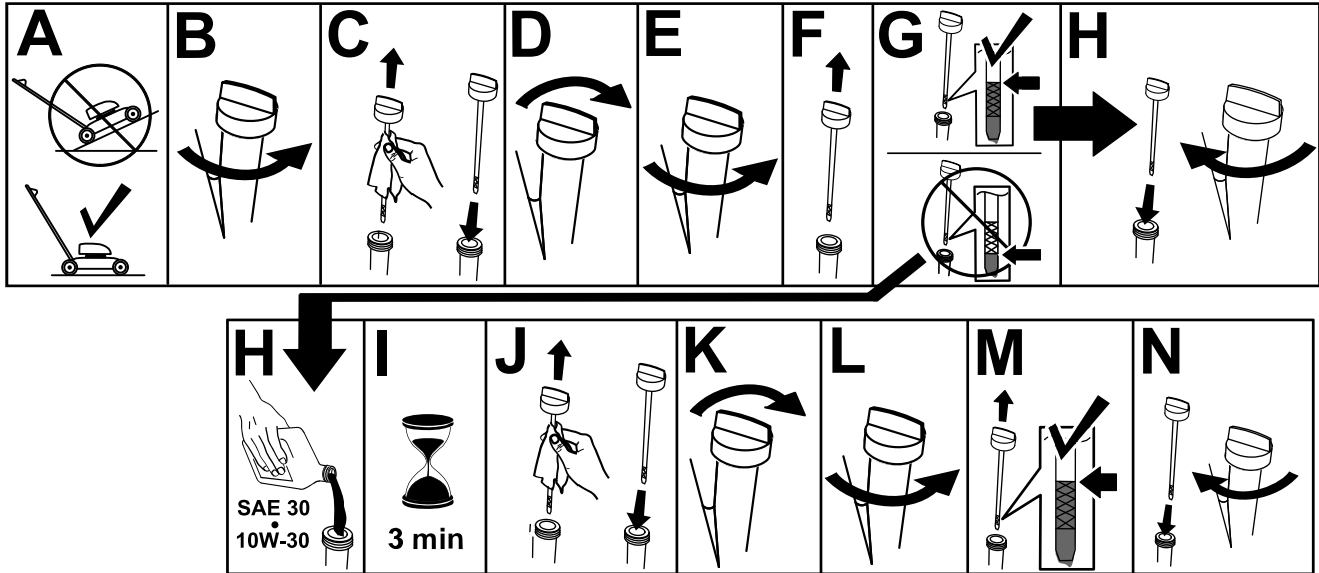
g230458

Hình 9

Kiểm tra Mức Dầu Động cơ

Khoảng thời gian Dịch vụ: Trước mỗi lần sử dụng hoặc hàng ngày

Quan trọng: Nếu bạn vận hành động cơ khi mức dầu trong cacte quá thấp hoặc quá cao, bạn có thể làm hỏng động cơ.

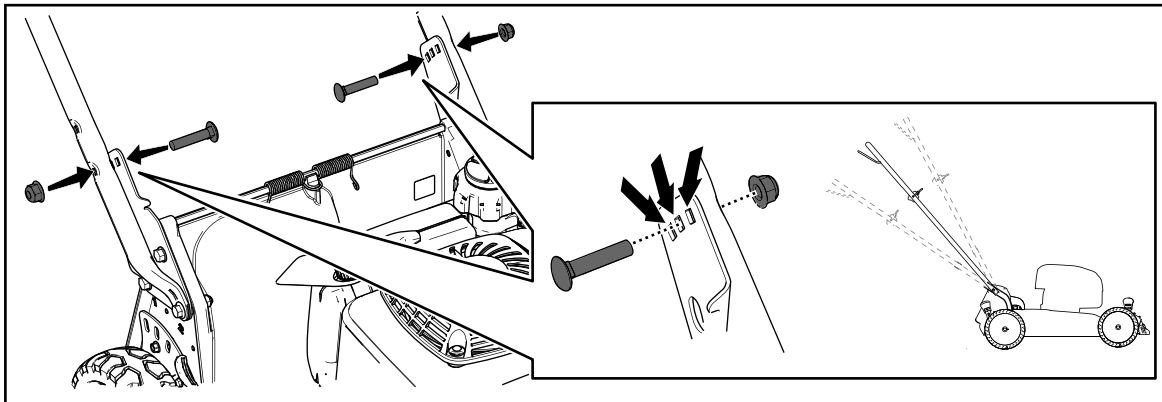


Hình 10

g222533

Điều chỉnh Độ cao Tay cầm

Bạn có thể nâng hoặc hạ tay cầm đến 1 trong 3 vị trí, tùy vào vị trí nào khiến bạn cảm thấy thoải mái hơn (Hình 11).



Hình 11

g282801

1. Tháo cả hai bu lông tay cầm và đai ốc tương ứng.
2. Di chuyển tay cầm đến vị trí có chiều cao mong muốn.
3. Siết chặt tay cầm bằng các bu lông và đai ốc tương ứng đã tháo trước đó.

Căn chỉnh Độ cao cắt

⚠ NGUY HIỂM

Khi điều chỉnh cần độ cao cắt, tay bạn rất dễ bị tiếp xúc với lưỡi cắt đang chuyển động và dẫn đến chấn thương nghiêm trọng.

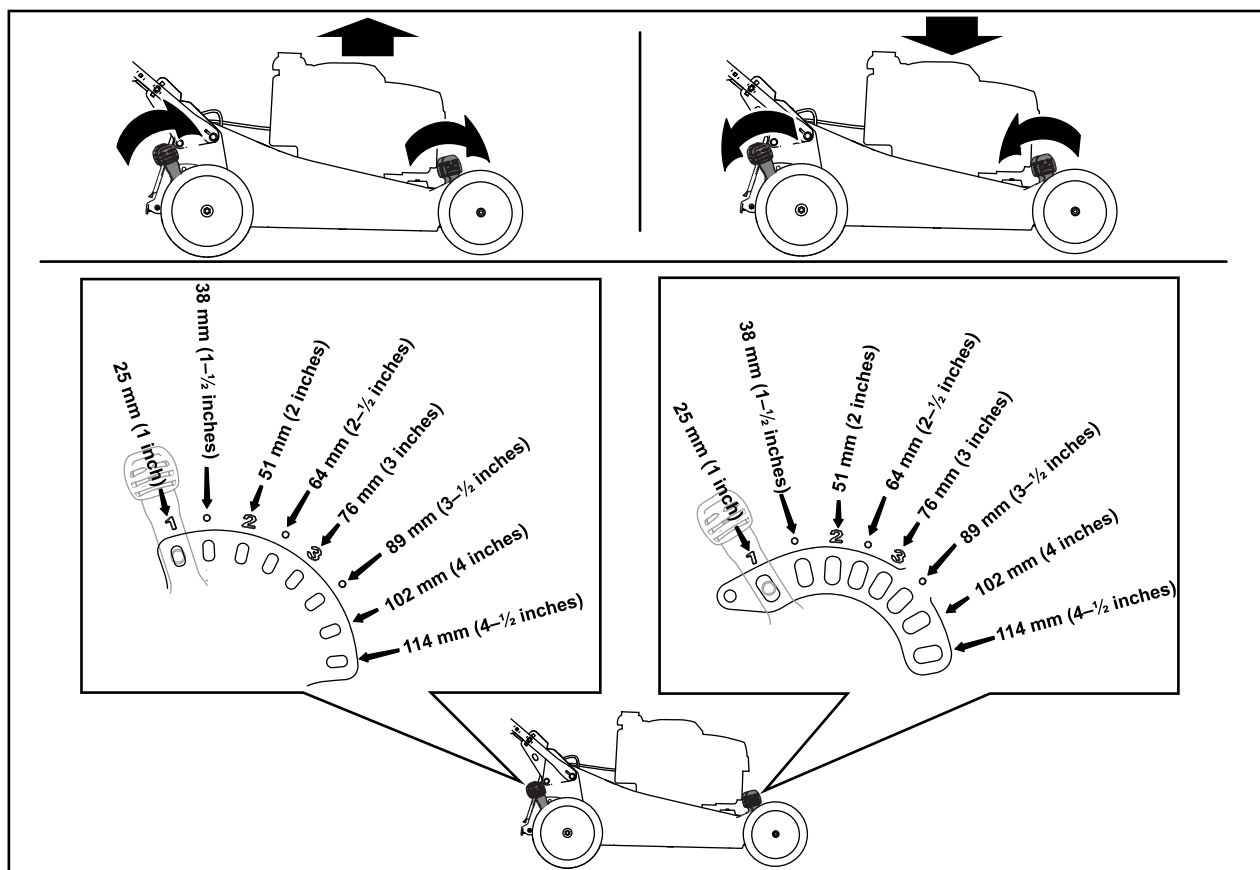
- Tắt động cơ và chờ cho tất cả các chuyển động dừng lại trước khi điều chỉnh độ cao cắt.
- Không đặt ngón tay của bạn dưới vỏ máy khi điều chỉnh độ cao cắt.

⚠ THẬN TRỌNG

Nếu động cơ đang chạy, bộ triệt tiếng ồn sẽ bị nóng lên và có thể khiến bạn bị bỏng.

Tránh xa bộ triệt tiếng ồn khi nó đang nóng.

Căn chỉnh độ cao cắt theo ý muốn. Thiết lập tất cả bánh xe ở cùng độ cao cắt (Hình 12).



Hình 12

g234297

Trong khi Vận hành

An toàn Trong khi Vận hành

Thông tin tổng quát về mức độ an toàn

- Mặc quần áo phù hợp, bao gồm bảo vệ mắt; quần dài; giày dép chắc chắn, chống trơn trượt; và bảo

vệ thính giác. Buộc tóc nếu tóc dài và không mặc quần áo rộng hoặc đeo trang sức lỏng lẻo.

- Tập trung cao độ trong khi vận hành máy. Không tham gia vào bất kỳ hoạt động nào gây mất tập trung; nếu không, có thể gây chấn thương hoặc thiệt hại về tài sản.
- Không vận hành máy khi bị ốm, mệt mỏi hoặc đang bị ảnh hưởng của chất cồn hoặc chất gây nghiện.

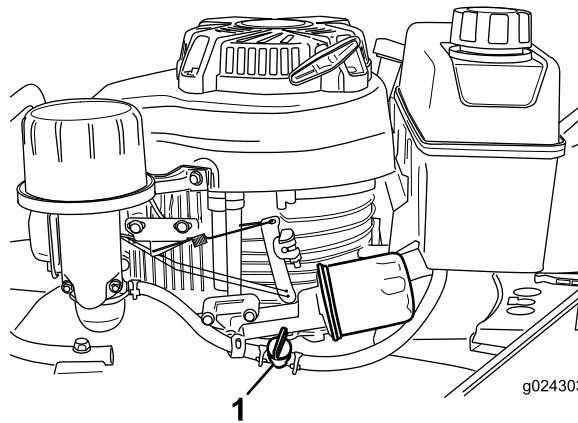
- Lưới cắt rất sắc bén; nếu chạm vào lưới cắt có thể gây chấn thương cá nhân nghiêm trọng. Tắt động cơ và chờ cho tất cả các bộ phận chuyển động dừng lại trước khi rời khỏi vị trí vận hành.
- Khi bạn nhả thanh điều khiển lưới cắt, động cơ sẽ tắt và lưới cắt sẽ dừng trong vòng 3 giây. Nếu không, hãy ngừng sử dụng máy ngay lập tức và liên hệ với Đại lý Dịch vụ được Ủy quyền.
- Không để những người xung quanh lại gần khu vực vận hành. Không cho trẻ nhỏ vào khu vực vận hành và trẻ nhỏ phải luôn có sự giám sát của người lớn có đủ trách nhiệm và đang không vận hành máy. Ngừng máy nếu có người tiến vào trong khu vực.
- Luôn nhìn xuống phía dưới và về phía sau trước khi lùi máy.
- Chỉ vận hành máy khi có tầm nhìn tốt và điều kiện thời tiết thích hợp. Không vận hành máy khi có nguy cơ bị sét đánh.
- Cỏ hoặc lá ướt có thể gây chấn thương nghiêm trọng nếu bạn bị trượt và tiếp xúc với lưới cắt. Tránh cắt cỏ trong điều kiện ẩm ướt.
- Hết sức cẩn thận khi đến gần góc khuất, bụi rậm, cây cối hoặc các vật thể khác có thể cản tầm nhìn của bạn.
- Không hướng vật liệu xả về phía bất cứ người nào khác. Tránh xả vật liệu vào tường hoặc vật cản; vật liệu có thể nảy về phía bạn. Tắt (các) lưới cắt khi băng qua bề mặt sỏi.
- Để ý các hố, vết lún, chổ lồi, đá hoặc các vật thể khuất tầm nhìn khác. Địa hình không bằng phẳng có thể khiến bạn mất thăng bằng hoặc không đứng vững.
- Nếu máy va vào vật thể hoặc bắt đầu rung, hãy tắt động cơ ngay lập tức, chờ tất cả bộ phận đang chuyển động dừng lại, và ngắt kết nối dây khởi bugi trước khi kiểm tra máy xem có bị hư hỏng không. Thực hiện tất cả các sửa chữa cần thiết trước khi vận hành trở lại.
- Trước khi rời khỏi vị trí vận hành, hãy tắt động cơ và chờ tất cả các bộ phận chuyển động dừng lại.
- Nếu động cơ đang chạy, nó sẽ bị nóng lên và có thể khiến bạn bị bỏng nặng. Tránh xa động cơ nóng.
- Chỉ vận hành động cơ ở những khu vực thông gió tốt. Khí thải có chứa carbon monoxide (khí CO), là một chất độc không mùi có thể gây chết người.
- Hãy thường xuyên kiểm tra các bộ phận của bộ hứng cỏ và máng xả xem có bị mài mòn hoặc hư hỏng gì không và thay thế chúng bằng các phụ tùng Toro chính hãng khi cần thiết.

An toàn Dốc

- Cắt ngang qua mặt của dốc; không bao giờ lên và xuống dốc. Hết sức cẩn thận khi rẽ trên dốc.
- Không cắt cỏ trên các dốc quá dốc. Nếu bạn đứng không vững, có thể xảy ra tai nạn trượt ngã.
- Cẩn trọng khi di chuyển gần dốc thẳng đứng, mương, hoặc bờ kè.

Khởi động Động cơ

1. Nối dây bugi với bugi.
2. Mở van nhiên liệu ([Hình 13](#)).



Hình 13

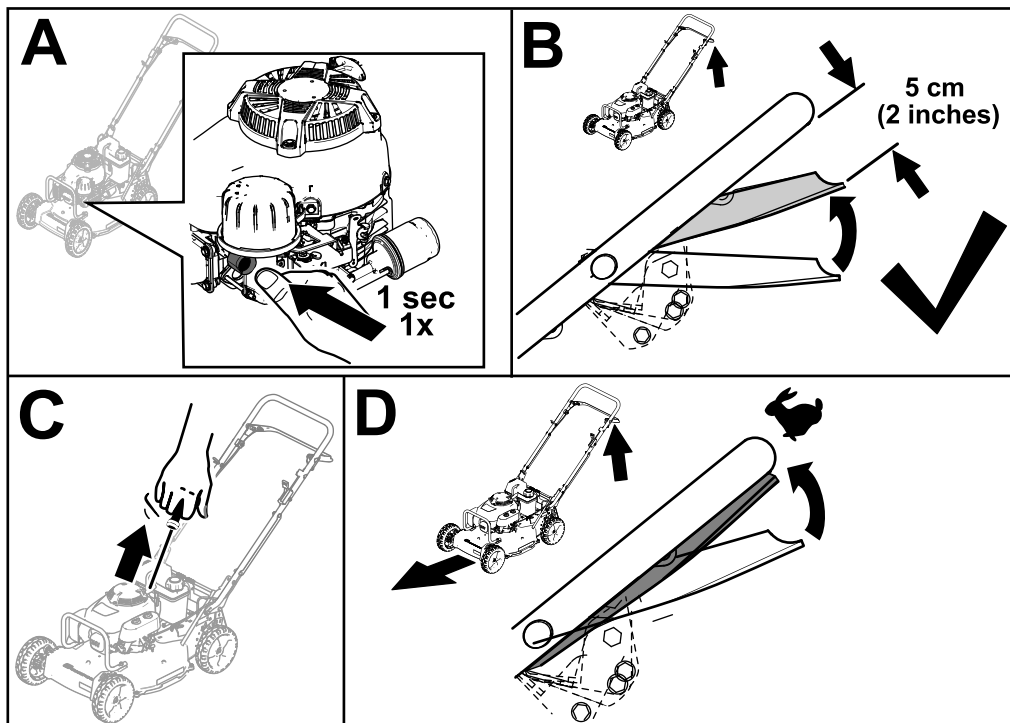
g024303

g024303

1. Van nhiên liệu

3. Đẩy mạnh và giữ bóng đèn mờ trong 1 giây (phần A trong [Hình 14](#)).
4. Giữ thanh điều khiển lưỡi cắt ở vị trí Chạy/Chuyển số, nằm dưới tay cầm khoảng 5 cm (phần B trong [Hình 14](#)).
5. Kéo nhẹ tay cầm cần khởi động cho đến khi bạn cảm thấy có lực cản, kéo mạnh, sau đó để nó từ từ trở về thanh dẫn hướng dây trên tay cầm (phần C trong [Hình 14](#)).

Lưu ý: Nếu động cơ không khởi động, hãy lặp lại các bước 3 đến 5.



Hình 14

g239347

Tắt Động cơ

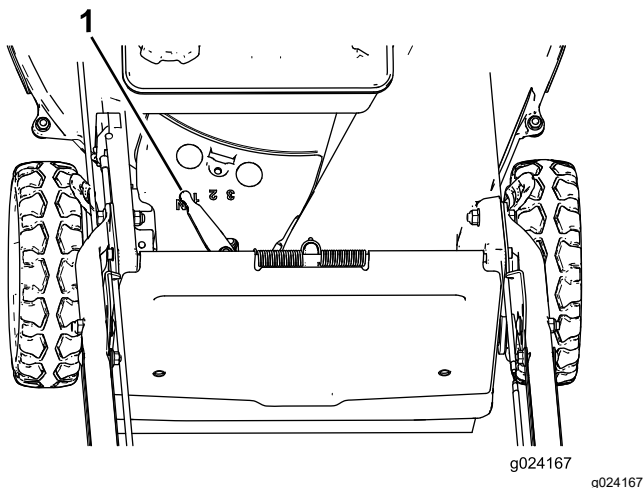
Khoảng thời gian Dịch vụ: Trước mỗi lần sử dụng hoặc hàng ngày—Đảm bảo động cơ sẽ tắt trong vòng 3 giây sau khi nhả thanh điều khiển lưỡi cắt.

Để tắt động cơ, hãy nhả thanh điều khiển lưỡi cắt.

Quan trọng: Khi bạn nhả thanh điều khiển lưỡi cắt, cả động cơ và lưỡi cắt sẽ dừng trong vòng 3 giây. Nếu chúng không dừng đúng cách, hãy ngừng sử dụng máy ngay lập tức và liên hệ với Đại lý Dịch vụ được Ủy quyền.

Vận hành Truyền động Tự hành

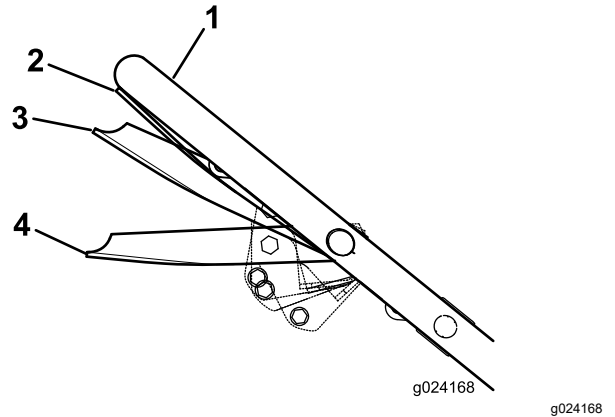
Máy này có 3 mức tốc độ trên mặt đất: 1 (chậm), 2 (trung bình) và 3 (nhanh); máy cũng có vị trí Số mo (N). Cần lái tự hành nằm bên dưới và phía sau bình nhiên liệu (Hình 15).



Hình 15

1. Cần lái tự hành

1. Di chuyển cần lái tự hành đến tốc độ trên mặt đất mong muốn.
2. Khởi động động cơ.
3. Bóp thanh điều khiển lưỡi cắt vào tay cầm đến vị trí Chạy/Lái (Hình 16).



Hình 16

1. Tay cầm
2. Thanh điều khiển lưỡi cắt ở vị trí Chạy/Lái
3. Thanh điều khiển lưỡi cắt ở vị trí Chạy/Chuyển số—nằm dưới tay cầm khoảng 5 cm
4. Thanh điều khiển lưỡi cắt ở vị trí Dừng

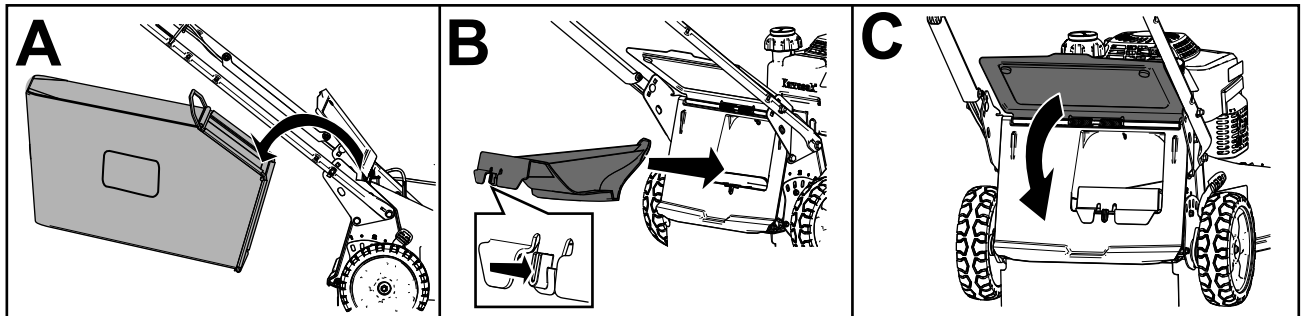
Quan trọng: Chuyển tốc độ trong khi bóp thanh điều khiển lưỡi cắt vào tay cầm ở vị trí Chạy/Lái có thể làm hỏng hệ thống truyền động. Di chuyển thanh điều khiển lưỡi cắt đến vị trí Chạy/Chuyển số (Hình 16) bất cứ khi nào bạn thay đổi tốc độ trên mặt đất.

Lưu ý: Bạn có thể thay đổi tốc độ trên mặt đất bằng cách tăng hoặc giảm khoảng cách giữa thanh điều khiển lưỡi cắt và tay cầm. Hạ thanh để giảm tốc độ trên mặt đất khi bạn sắp rẽ hoặc nếu máy di chuyển quá nhanh so với bạn. Nếu bạn hạ thanh quá thấp, máy sẽ dừng tự hành. Bóp thanh đến gần tay cầm hơn để tăng tốc độ trên mặt đất. Khi bạn giữ chặt thanh vào tay cầm, máy sẽ tự hành với tốc độ trên mặt đất tối đa. Di chuyển cần lái tự hành về vị trí Số mo khi bạn sử dụng máy để cắt tỉa.

Tái chế Cỏ xén

Ngay từ khi xuất xưởng, máy này đã có khả năng tái chế cỏ và lá xén quay trở lại bãi cỏ. Để chuẩn bị cho máy tái chế:

- Nếu có túi đựng cỏ nằm trên máy, hãy tháo túi (phần A trong [Hình 17](#)).
- Nếu chưa lắp nút xả phía sau, hãy nắm chặt bằng tay cầm, nâng bộ làm lệch hướng phía sau và lắp vào máng xả phía sau cho đến khi chốt khóa vào vị trí (phần B trong [Hình 17](#)).



Hình 17

g236734

⚠ CẢNH BÁO

Vận hành máy để tái chế cỏ xén mà không có nút ở đúng vị trí có thể khiến các đồ vật bị ném về phía bạn hoặc những người xung quanh. Ngoài ra, có thể xảy ra tình trạng tiếp xúc với lưỡi dao. Các vật bị ném hoặc tiếp xúc với lưỡi dao có thể gây thương tích nghiêm trọng hoặc gây tử vong.

Đảm bảo nút xả phía sau ở đúng vị trí trước khi bạn tái chế cỏ xén. Không bao giờ bật các lưỡi dao mà không lắp nút xả phía sau hoặc túi đựng cỏ vào máy.

Gom Cỏ xén vào túi

Hãy sử dụng túi đựng cỏ khi bạn muốn thu gom cỏ và lá xén từ bãi cỏ.

⚠ CẢNH BÁO

Túi đựng cỏ đã mòn có thể khiến những viên đá nhỏ và mảnh vụn tương tự khác bị ném văng về phía bạn hoặc những người xung quanh, dẫn đến thương tích cá nhân nghiêm trọng hoặc gây tử vong.

Kiểm tra túi đựng cỏ thường xuyên. Nếu bị hỏng, hãy lắp một túi thay thế mới của Toro.

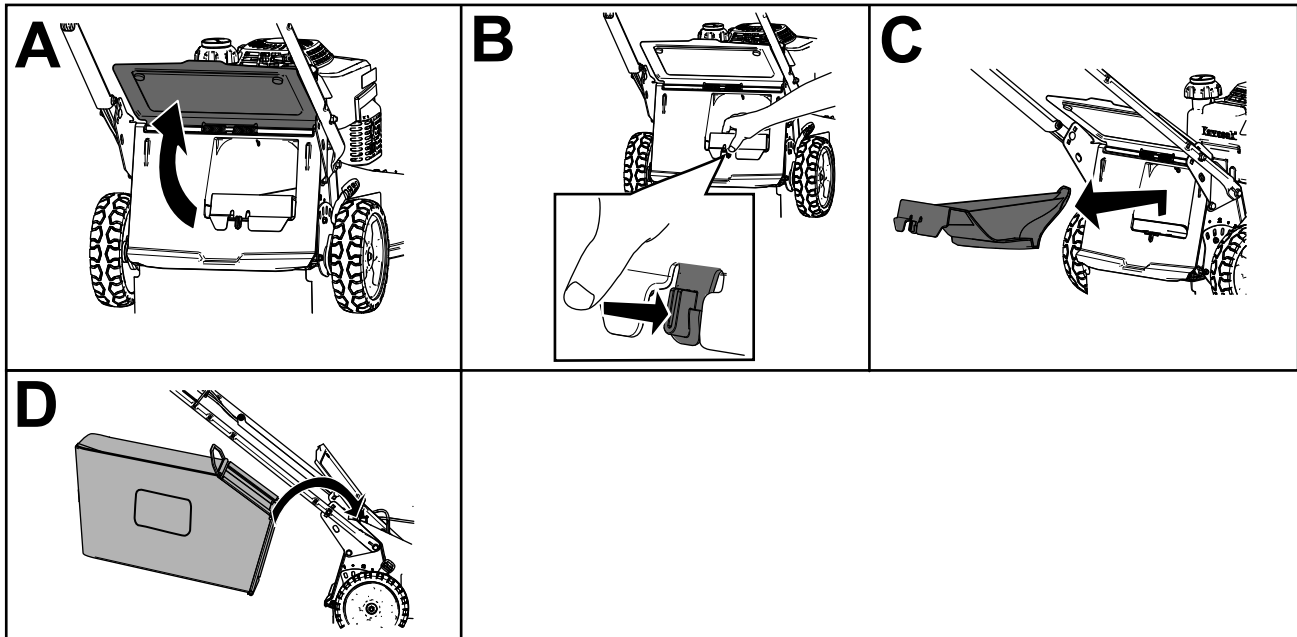
⚠ CẢNH BÁO

Lưỡi cắt sắc bén; nếu chạm vào lưỡi cắt có thể gây chấn thương cá nhân nghiêm trọng.

Tắt động cơ và chờ cho tất cả các bộ phận chuyển động dừng lại trước khi rời khỏi vị trí vận hành.

Lắp đặt Túi đựng cỏ

1. Tắt động cơ và chờ tất cả các bộ phận chuyển động dừng lại.
2. Nâng và giữ bộ làm lệch hướng phía sau (phần A trong [Hình 18](#)).
3. Tháo nút xả phía sau bằng cách dùng ngón tay cái đẩy chốt vào và rút nút ra khỏi máy (phần B và C trong [Hình 18](#)).
4. Lắp các đầu thanh treo túi vào các rãnh ở phần đế của tay cầm và lắc qua lắc lại túi để đảm bảo các đầu thanh treo túi nằm ở đáy của cả hai rãnh (phần D trong [Hình 18](#)).
5. Hạ bộ làm lệch hướng phía sau cho đến khi nó nằm trên túi đựng cỏ.



Hình 18

g236745

Tháo Túi đựng cỏ

⚠ NGUY HIỂM

Máy có thể ném cỏ xen và các vật thể khác qua lỗ trên vỏ máy. Các vật thể bị ném với đủ lực mạnh có thể gây thương tích cá nhân nghiêm trọng hoặc gây tử vong cho bạn hoặc những người xung quanh.

- Không bao giờ tháo túi đựng cỏ rời khỏi động cơ mà không lắp nút xả trên máy.
- Không bao giờ mở bộ làm lệch hướng phía sau trên máy khi động cơ đang chạy.

1. Tắt động cơ và chờ tất cả các bộ phận chuyển động dừng lại.
2. Nâng bộ làm lệch hướng phía sau.
3. Tháo thanh treo túi trên túi đựng cỏ ra khỏi các rãnh ở phần đế của tay cầm (phần A trong [Hình 17](#)).
4. Lắp nút xả (phần B trong [Hình 17](#)).
5. Hạ bộ làm lệch hướng phía sau (phần C trong [Hình 17](#)).

Lời khuyên về Vận hành

Lời khuyên chung

- Xem lại các hướng dẫn an toàn và đọc kỹ hướng dẫn này trước khi vận hành máy.
- Dọn sạch khu vực có gậy gộc, đá, dây, cành cây và các mảnh vụn khác mà lưỡi dao có thể va phải và ném.
- Giữ cho tất cả mọi người, đặc biệt là trẻ em và vật nuôi, tránh xa khu vực vận hành.

- Tránh va vào cây cối, tường, lề đường hoặc các vật rắn khác. Không bao giờ cố tình cắt trên bất kỳ vật thể nào.
- Nếu máy va vào vật thể hoặc bắt đầu rung, hãy tắt động cơ ngay lập tức, ngắt kết nối dây khởi bugi và kiểm tra máy xem có bị hư hỏng không.
- Giữ cho lưỡi dao sắc bén trong suốt mùa cắt. Dũa định kỳ các vết mẻ trên lưỡi dao.
- Thay lưỡi dao khi cần thiết bằng lưỡi thay thế chính hãng của Toro.
- Chỉ cắt cỏ hoặc lá khô. Cỏ và lá ướt có xu hướng tụ thành đám trên sân và có thể khiến máy bị bít hoặc khiến động cơ bị dừng.

⚠ CẢNH BÁO

Cỏ hoặc lá ướt có thể gây thương tích nghiêm trọng nếu bạn bị trượt và tiếp xúc với lưỡi dao.

Chỉ cắt cỏ trong điều kiện khô ráo.

- Làm sạch bên dưới máy sau mỗi lần cắt cỏ; tham khảo [Làm sạch bên dưới Máy \(trang 22\)](#).
- Giữ cho động cơ ở tình trạng hoạt động tốt.
- Làm sạch bộ lọc khí thường xuyên. Lốp phủ sẽ tạo ra nhiều mảnh vụn và bụi hơn, gây tắc nghẽn bộ lọc khí và làm giảm hiệu suất của động cơ.
- Đặt tốc độ động cơ ở vị trí nhanh nhất để đạt kết quả cắt tốt nhất.

⚠ CẢNH BÁO

Vận hành máy với động cơ chạy ở tốc độ lớn hơn tốc độ cài đặt gốc có thể khiến máy ném văng một phần lưỡi dao hoặc động cơ về phía bạn hoặc người xung quanh, dẫn đến thương tích cá nhân nghiêm trọng hoặc gây tử vong.

- Không thay đổi cài đặt tốc độ động cơ.
- Nếu bạn nghi ngờ tốc độ động cơ nhanh hơn bình thường, vui lòng liên hệ với Đại lý Dịch vụ được Ủy quyền.

Cắt Cỏ

- Cỏ phát triển với tốc độ khác nhau vào các thời điểm khác nhau trong năm. Ở nhiệt độ cao vào mùa hè, tốt nhất bạn nên cắt cỏ ở cài đặt độ cao cắt 64 mm (2-1/2 inch), 76 mm (3 inch) hoặc 89 mm (3-1/2 inch). Chỉ cắt khoảng một phần ba lưỡi cắt cỏ mỗi lần. Không cắt dưới mức cài đặt 64 mm (2-1/2 inch) trừ khi cỏ thừa hoặc vào cuối mùa thu, khi cỏ bắt đầu phát triển chậm lại.
- Khi cắt cỏ cao trên 15 cm (6 inch), trước tiên, hãy cắt ở mức độ cao cắt cao nhất và đi chậm hơn;

sau đó cắt lại ở mức thấp hơn để bãi cỏ trông đẹp nhất. Nếu cỏ quá dài và lá tụ thành đám trên mặt cỏ, máy có thể bị bít và động cơ bị dừng.

- Cắt cỏ theo các hướng xen kẽ nhau. Thao tác này giúp phân tán cỏ xén trên bãi cỏ để có thể bón phân đồng đều.

Nếu bề mặt bãi cỏ đã cắt không đạt yêu cầu, hãy thử 1 hoặc nhiều cách sau:

- Mài lưỡi dao.
- Vận hành máy với tốc độ chậm hơn trong khi cắt cỏ.
- Nâng chiều cao cắt trên máy của bạn.
- Cắt cỏ thường xuyên hơn.
- Chồng lán các đường cắt thay vì cắt toàn bộ một đường cắt bằng mỗi lần đẩy cắt.

Cắt Lá

- Sau khi cắt cỏ, hãy đảm bảo một nửa bãi cỏ đã lộ ra qua tấm chắn lá đã cắt. Có thể bạn cần thực hiện nhiều hơn một đường đẩy khi cắt lá.
- Đối với lá tạo lớp bao phủ mỏng, hãy đặt tất cả các bánh xe ở cùng một cài đặt độ cao cắt.
- Giảm tốc độ cắt nếu máy không cắt lá đủ mịn.

Sau khi Vận hành

An toàn Sau Vận hành

Thông tin tổng quát về mức độ an toàn

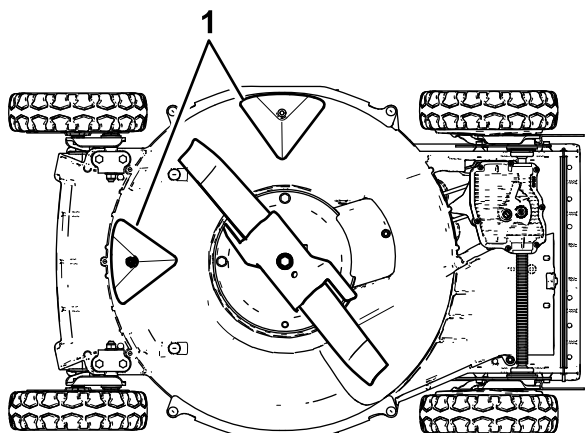
- Luôn tắt máy, chờ cho tất cả các bộ phận chuyển động dừng lại và để máy nguội trước khi điều chỉnh, bảo dưỡng, vệ sinh hoặc cất giữ máy.
- Phủi sạch cỏ và các mảnh vụn trên máy để giúp ngăn ngừa hỏa hoạn. Lau sạch dầu hoặc nhiên liệu bị tràn.
- Không bao giờ cất giữ máy hoặc bình chứa nhiên liệu ở nơi có ngọn lửa trần, tia lửa hoặc đèn đánh lửa, chẳng hạn như trên máy nước nóng hoặc trên thiết bị khác.

Vận chuyển An toàn

- Cẩn thận khi xếp hoặc dỡ máy.
- Cố định không cho máy lăn.
- Đóng van nhiên liệu trước khi chất máy lên để vận chuyển.

Làm sạch bên dưới Máy

Để đảm bảo hiệu suất cao nhất, hãy giữ sạch mặt dưới của máy. Đặc biệt cẩn thận khi giữ cho thanh đẩy không có mảnh vụn (Hình 19).



g240549

Hình 19

1. Thanh đẩy

Phương pháp Rửa

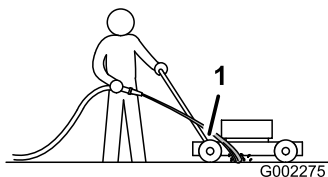
Khoảng thời gian Dịch vụ: Sau mỗi lần sử dụng

⚠ CẢNH BÁO

Vật liệu từ dưới máy có thể văng ra khỏi máy.

- Đeo thiết bị bảo vệ mắt.
- Giữ nguyên ở vị trí vận hành (phía sau tay cầm) trong khi động cơ đang chạy.
- Không cho phép những người xung quanh vào trong khu vực vận hành.

1. Di chuyển máy đến bề mặt bằng phẳng lát đá gần ống mềm làm vườn.
2. Khởi động động cơ.
3. Giữ ống mềm làm vườn đang chạy ngang tầm tay cầm và hướng nước chảy trên mặt đất ngay phía trước bánh xe phía sau bên phải (Hình 20).



G002275

Hình 20

1. Bánh xe phía sau bên phải

Lưu ý: Lưỡi dao sẽ được rút trong nước và rửa sạch cỏ xén. Để nước chảy cho đến khi bạn

không còn thấy cỏ xén được rửa sạch khỏi mặt dưới của máy.

4. Tắt động cơ và chờ tắt cả các bộ phận chuyển động dừng lại.
5. Tắt nguồn nước.
6. Khởi động máy và để máy chạy trong vài phút để làm khô mặt dưới của máy.

Phương pháp Cạo

Nếu quá trình rửa không loại bỏ hết các mảnh vụn bên dưới máy, hãy cạo sạch.

1. Ngắt kết nối dây ra khỏi bugi.
2. Xả nhiên liệu ra khỏi bình nhiên liệu.

⚠ CẢNH BÁO

Nghiêng máy có thể làm khiến nhiên liệu rò rỉ ra khỏi bộ chế hòa khí hoặc bình nhiên liệu. Nhiên liệu cực kỳ dễ cháy, rất dễ gây nổ và trong một số điều kiện nhất định, có thể gây thương tích cá nhân hoặc thiệt hại tài sản.

Tránh tràn nhiên liệu bằng cách chạy khô động cơ hoặc xả nhiên liệu bằng bơm tay; tuyệt đối không dùng ống xi-phông.

3. Nghiêng máy trên phía **bên phải** (bộ lọc khí ở trên).
4. Loại bỏ bụi bẩn và cỏ xén bằng dụng cụ cạo gỗ cứng. Tránh các đường gờ và mép sắc.
5. Đưa máy về vị trí vận hành.
6. Nối dây vào bugi.

Bảo trì

(Các) Lịch trình Bảo trì Khuyến nghị

Khoảng thời gian Dịch vụ Bảo trì	Quy trình Bảo trì
Sau 8 giờ đầu tiên	Thay dầu động cơ.
Sau 25 giờ đầu tiên	Siết chặt bất kỳ chốt hãm nào bị lỏng.
Trước mỗi lần sử dụng hoặc hàng ngày	- Kiểm tra mức dầu động cơ và đổ thêm dầu khi cần. - Đảm bảo động cơ sẽ tắt trong vòng 3 giây sau khi nhả thanh điều khiển lưỡi cắt. - Kiểm tra các lưỡi dao của máy cắt xem có bị mòn hoặc hư hỏng không. - Kiểm tra bộ tăng tốc xem có bị mòn hoặc bị hỏng không. - Kiểm tra thời gian dừng của phanh lưỡi dao. Lưỡi dao phải dừng trong vòng 3 giây sau khi nhả thanh điều khiển lưỡi dao; nếu không, vui lòng liên hệ với Đại lý Dịch vụ được Ủy quyền để sửa chữa. - Kiểm tra các ốc vít bị lỏng hoặc còn thiếu trên động cơ. - Kiểm tra rò rỉ nhiên liệu hoặc dầu. - Kiểm tra hoặc làm sạch bộ khởi động giặt lùi và màn nạp khí.
Sau mỗi lần sử dụng	Loại bỏ cỏ xén và bụi bẩn bên dưới máy.
25 giờ một lần	Làm sạch bộ lọc sơ bộ bằng xốp (thường xuyên hơn trong điều kiện nhiều bụi).
40 giờ một lần	Vệ sinh bánh xe và bánh răng.
50 giờ một lần	- Thay dầu động cơ (thường xuyên hơn trong điều kiện nhiều bụi). - Mài hoặc thay lưỡi dao. Bảo trì thường xuyên hơn nếu mép bị cùn nhanh chóng trong điều kiện gỗ ghè hoặc có cát. - Loại bỏ cỏ xén và mảnh vụn bên dưới vỏ dây đai.
100 giờ một lần	- Kiểm tra, làm sạch và điều chỉnh khe hở bugi; thay bugi nếu cần thiết. - Siết chặt bất kỳ chốt hãm nào bị lỏng. - Kiểm tra hoặc làm sạch bộ khởi động giặt lùi và màn nạp khí.
200 giờ một lần	- Thay bộ lọc dầu động cơ. - Yêu cầu đại lý bảo dưỡng động cơ được ủy quyền kiểm tra xem có rò rỉ trong hệ thống nhiên liệu và/hoặc ống mềm nhiên liệu đang xuống cấp không. Thay các bộ phận nếu cần thiết.
300 giờ một lần	- Thay bộ lọc khí bằng giấy (thường xuyên hơn trong điều kiện nhiều bụi). - Làm sạch xilanh và cánh tản nhiệt đầu xilanh. - Nhờ đại lý bảo dưỡng động cơ được ủy quyền kiểm tra và điều chỉnh tốc độ chạy rỗng của động cơ. - Nhờ đại lý bảo dưỡng động cơ được ủy quyền làm sạch buồng đốt. - Nhờ đại lý bảo dưỡng động cơ được ủy quyền kiểm tra và điều chỉnh khoảng sáng của van. - Nhờ đại lý bảo dưỡng động cơ được ủy quyền làm sạch và phủ bề mặt đế van.

Quan trọng: Tham khảo hướng dẫn sử dụng động cơ để biết thêm các quy trình bảo trì.

An toàn Bảo trì

- Luôn tắt máy, chờ cho tắt cả các bộ phận chuyển động dừng lại và để máy nguội trước khi điều chỉnh, bảo dưỡng, vệ sinh hoặc cất giữ máy.
- Ngắt kết nối dây bugi ra khỏi bugi trước khi thực hiện bất kỳ quy trình bảo trì nào.
- Đeo găng tay và thiết bị bảo vệ mắt khi bảo dưỡng máy.
- Lưỡi cắt rất sắc bén; nếu chạm vào lưỡi cắt có thể gây chấn thương cá nhân nghiêm trọng. Đeo găng tay khi bảo dưỡng lưỡi cắt. Không sửa chữa hoặc thay đổi lưỡi cắt.
- Không bao giờ xáo trộn các thiết bị an toàn. Kiểm tra thường xuyên xem chúng có vận hành đúng cách không.

- Nghiêng máy có thể khiến nhiên liệu bị rò rỉ. Nhiên liệu dễ cháy và dễ nổ, và có thể gây chấn thương cá nhân. Chạy động cơ khô hoặc xả nhiên liệu bằng bơm tay; tuyệt đối không dùng ống xi-phông để hút nhiên liệu.
- Để đảm bảo hiệu suất máy tối ưu, chỉ sử dụng các phụ tùng và phụ kiện thay thế chính hãng của Toro. Các phụ tùng và phụ kiện thay thế của các nhà sản xuất khác có thể gây nguy hiểm và việc sử dụng chúng có thể làm mất hiệu lực bảo hành của sản phẩm.

5. Tháo bộ lọc sơ bộ bằng xốp ra khỏi bộ lọc khí bằng giấy và rửa bộ lọc sơ bộ bằng xốp bằng chất tẩy rửa nhẹ và nước, sau đó thấm khô.
6. Kiểm tra bộ lọc khí bằng giấy và thay bộ lọc nếu quá bẩn.

Quan trọng: **Đừng cố làm sạch bộ lọc bằng giấy.**

7. Lắp bộ lọc sơ bộ bằng xốp vào bộ lọc khí bằng giấy.

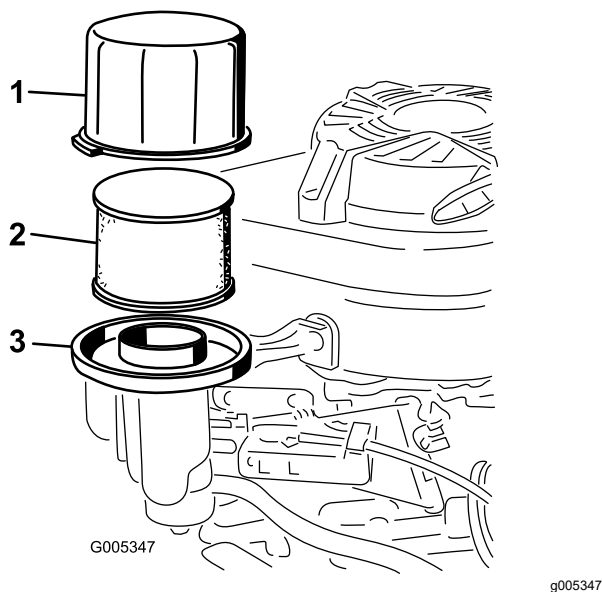
Bảo dưỡng Bộ lọc Khí

Khoảng thời gian Dịch vụ: 25 giờ một lần—Làm sạch bộ lọc sơ bộ bằng xốp (thường xuyên hơn trong điều kiện nhiều bụi).

300 giờ một lần—Thay bộ lọc khí bằng giấy (thường xuyên hơn trong điều kiện nhiều bụi).

Quan trọng: Không vận hành động cơ khi chưa lắp bộ lọc khí vào đúng vị trí; nếu không, động cơ sẽ hư hỏng nghiêm trọng.

1. Tắt động cơ và chờ tắt cả các bộ phận chuyển động dừng lại.
2. Ngắt kết nối dây ra khỏi bugi.
3. Tháo nắp và làm sạch kỹ lưỡng (Hình 21).



Hình 21

1. Nắp
2. Bộ lọc sơ bộ bằng xốp và bộ lọc khí bằng giấy
3. Để bộ lọc khí
4. Tháo bộ lọc sơ bộ bằng xốp và bộ lọc khí bằng giấy ra khỏi đế bộ lọc khí (Hình 21).

Thay Dầu Động cơ

Khoảng thời gian Dịch vụ: Sau 8 giờ đầu tiên
50 giờ một lần

Chạy động cơ một vài phút trước khi thay dầu để làm nóng động cơ. Dầu nóng chảy tốt hơn và chứa nhiều chất bẩn hơn.

Thông số kỹ thuật của Dầu Động cơ

Dung tích dầu động cơ	0,65 L (22 fl oz)* không có bộ lọc dầu; 0,85 L (29 fl oz)* có bộ lọc dầu
Độ nhớt của dầu	Dầu tẩy rửa SAE 30 hoặc SAE 10W-30
Phân loại dịch vụ API	SJ trở lên

*Sau khi bạn xả dầu sẽ có dầu tồn dư trong cacte. Không đổ toàn bộ dung lượng dầu vào cacte. Hãy đổ đầy dầu vào cacte theo hướng dẫn trong các bước sau.

1. Tắt động cơ và chờ tắt cả các bộ phận chuyển động dừng lại.
2. Ngắt kết nối dây ra khỏi bugi.
3. Xả nhiên liệu ra khỏi bình nhiên liệu.
4. Đặt chảo xả phù hợp dưới que thăm dầu/vị trí xả dầu.
5. Làm sạch xung quanh que thăm.
6. Tháo que thăm dầu bằng cách xoay nắp ngược chiều kim đồng hồ và kéo ra.
7. Nghiêng máy trên phía **bên phải** (bộ lọc khí ở trên) để xả dầu vào chảo xả.
8. Sau khi xả hết dầu, đưa máy về vị trí vận hành.
9. Đổ đầy dầu mới vào cacte đến mức chính xác trên que thăm; tham khảo [Kiểm tra Mức Dầu Động cơ \(trang 14\)](#).
10. Lắp que thăm vào cổ bình nạp xoay nắp theo chiều kim đồng hồ cho đến khi chặt.

Thay Bộ lọc Dầu Động cơ

Khoảng thời gian Dịch vụ: 200 giờ một lần

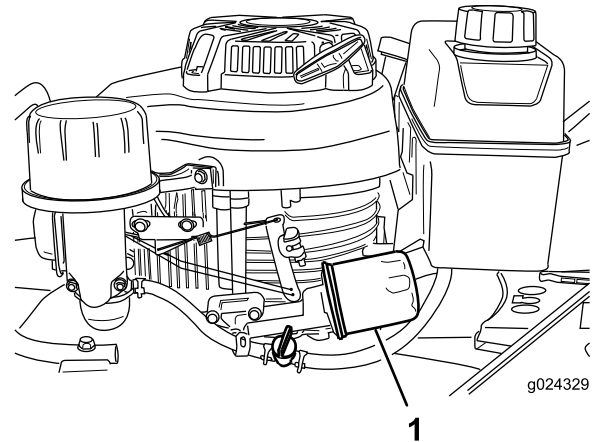
1. Chạy động cơ để làm ấm dầu.

⚠ CẢNH BÁO

Dầu có thể vẫn còn nóng sau khi động cơ vừa chạy và việc tiếp xúc với dầu nóng có thể gây chấn thương cá nhân nghiêm trọng.

Tránh tiếp xúc với dầu nóng của động cơ khi bạn xả dầu.

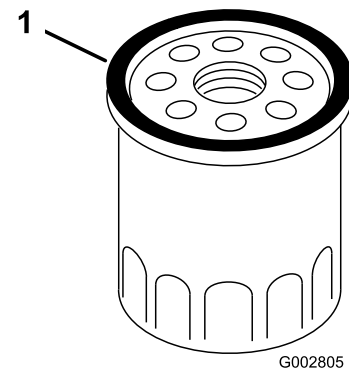
2. Tắt động cơ và chờ tắt cả các bộ phận chuyển động dừng lại.
3. Ngắt kết nối dây ra khỏi bugi.
4. Xả xăng ra khỏi bình nhiên liệu.
5. Xả dầu động cơ; tham khảo [Thay Dầu Động cơ \(trang 25\)](#).
6. Đặt một miếng giẻ dưới bộ lọc dầu ([Hình 22](#)) để hứng bất kỳ dầu nào có thể rò rỉ ra ngoài khi bạn tháo bộ lọc dầu.



Hình 22

1. Bộ lọc dầu

7. Tháo bộ lọc dầu.
8. Dùng ngón tay phủ miếng đệm trên bộ lọc dầu mới có dầu ([Hình 26](#)).



Hình 23

1. Miếng đệm

9. Lắp bộ lọc mới bằng cách xoay theo chiều kim đồng hồ cho đến khi phốt dầu tiếp xúc với vỏ bộ lọc, sau đó dùng tay xoay bộ lọc thêm 3/4 vòng.
10. Đổ đầy dầu mới vào cacte đến vạch Đầy trên que thăm; tham khảo [Kiểm tra Mức Dầu Động cơ \(trang 14\)](#).
11. Nối dây vào bugi.
12. Chạy động cơ trong khoảng 3 phút.

13. Tắt động cơ, chờ cho tất cả các bộ phận chuyển động dừng lại và kiểm tra xem có rò rỉ dầu xung quanh bộ lọc không.
14. Đổ thêm dầu để bù cho lượng dầu trong bộ lọc dầu. Tham khảo [Kiểm tra Mức Dầu Động cơ \(trang 14\)](#).
15. Tái chế bộ lọc dầu đã sử dụng đúng cách.

Bảo dưỡng Bugi

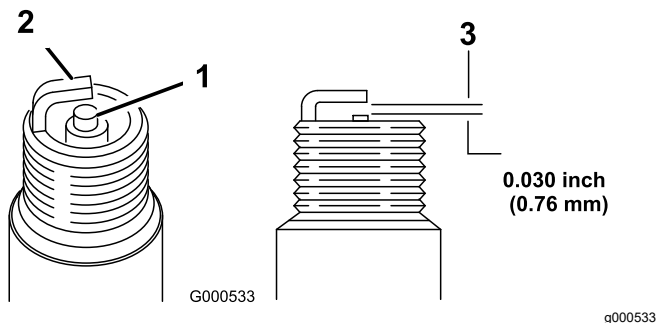
Khoảng thời gian Dịch vụ: 100 giờ một lần—Kiểm tra, làm sạch và điều chỉnh khe hở bugi; thay bugi nếu cần thiết.

Sử dụng bugi **NGK BPR5ES** hoặc loại tương đương.

1. Tắt động cơ và chờ cho tất cả các bộ phận chuyển động dừng lại.
2. Ngắt kết nối dây ra khỏi bugi.
3. Làm sạch phần xung quanh bugi.
4. Tháo bugi ra khỏi đầu xy-lanh.

Quan trọng: Thay thế nếu bugi bị nứt, tắc hoặc bẩn. Không làm sạch các điện cực vì nếu để sạn lọt vào xy-lanh có thể làm hỏng động cơ.

5. Đặt khe hở trên bugi thành 0,76 mm (0,030 inch), tham khảo [Hình 24](#).



Hình 24

1. Bộ phận cách điện của điện cực trung tâm
2. Điện cực bên
3. Lỗ hồng thông khí (không chia tỷ lệ)

6. Cẩn thận dùng tay để lắp đặt bugi (tránh vặn chéo đường ren) cho đến khi có cảm giác chặt tay.
7. Siết chặt bugi đến 23 N·m (2,3 kgf-m, 17 ft-lb).

Quan trọng: Bugi lỏng có thể trở nên rất nóng và làm hỏng động cơ; siết quá chặt bugi có thể làm hỏng đường ren trong đầu xy-lanh.

8. Nối dây vào bugi.

Điều chỉnh Truyền động Tự hành

Nếu máy còn mới, không tự hành hoặc máy có xu hướng trượt về phía trước, hãy điều chỉnh cáp truyền động.

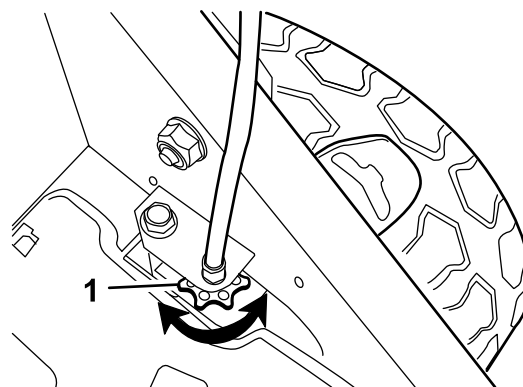
1. Di chuyển máy ra bên ngoài và lên trên bề mặt lát đá gần bức tường chắc chắn để ngăn máy di chuyển về phía trước một cách an toàn trong khi động cơ đang chạy.
2. Đặt máy với lốp trước dựa vào tường.

Lưu ý: Đảm bảo khu vực được thông gió tốt và không có mảnh vụn mà máy có thể ném.

3. Chuyển bộ phận truyền động sang số thứ ba.
4. Khởi động động cơ; tham khảo [Khởi động Động cơ \(trang 17\)](#).
5. Kéo thanh truyền động tự hành đến tay cầm.

Lưu ý: Các bánh xe sẽ bắt đầu quay khi thanh truyền động tự hành vừa chạm vào tay cầm.

6. Tắt động cơ.
7. Nếu bạn phải điều chỉnh máy, hãy làm như sau:
 - Nếu các bánh xe không quay khi bạn bật thanh truyền động tự hành, khi đó dây đai kéo quá lỏng. Xoay núm điều khiển truyền động bánh xe ([Hình 25](#)) theo chiều kim đồng hồ 1 vòng và lặp lại các bước từ 4 đến 6.



Hình 25

1. Núm điều khiển truyền động bánh xe

- Nếu các bánh xe quay trước khi bạn bật hoàn toàn thanh truyền động tự hành, khi đó dây đai kéo quá căng. Xoay núm điều khiển truyền động bánh xe ([Hình 25](#)) ngược chiều kim đồng hồ 1 vòng và lặp lại các bước từ 4 đến 6.

8. Đối với dây đai kéo mới, hãy xoay núm điều chỉnh cáp truyền động theo chiều kim đồng hồ

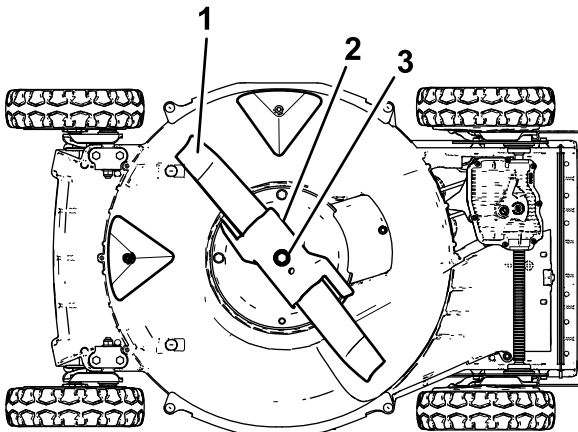
thêm 1 vòng để cho dây đai kéo căng bình thường trong thời gian ngắn xen.

Lưu ý: Bạn có thể bỏ qua bước này nếu đang điều chỉnh dây đai đã qua sử dụng.

Bảo trì Lưỡi dao

Luôn cắt bằng lưỡi dao sắc bén. Lưỡi dao sắc bén sẽ cắt sạch và không xé rách hay nghiền vụn lá cỏ.

1. Tắt động cơ và chờ tắt cả các bộ phận chuyển động dừng lại.
2. Ngắt kết nối dây ra khỏi bugi.
3. Đóng van nhiên liệu bằng cách di chuyển cần van nhiên liệu sang **trái** (Hình 13).
4. Xả nhiên liệu ra khỏi bình nhiên liệu.
5. Nghiêng máy trên phía **bên phải** (bộ lọc khí ở trên) như được minh họa trong Hình 26.



Hình 26

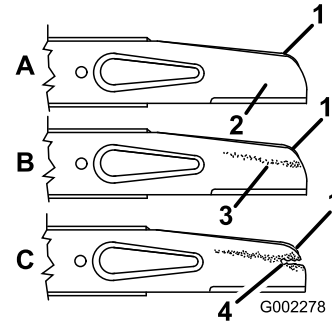
g240550

1. Lưỡi dao
2. Bộ tăng tốc
3. Bu lông lưỡi dao và vòng đệm khóa

Kiểm tra Lưỡi dao

Khoảng thời gian Dịch vụ: Trước mỗi lần sử dụng hoặc hàng ngày—Kiểm tra các lưỡi dao của máy cắt xem có bị mòn hoặc hư hỏng không.

Kiểm tra cẩn thận độ sắc và độ mòn của lưỡi dao, đặc biệt là nơi tiếp giáp giữa phần phẳng và phần cong (Hình 27A). Vì cát và vật liệu mài mòn có thể mài mòn kim loại kết nối các phần phẳng và phần cong của lưỡi dao, nên hãy kiểm tra lưỡi dao trước khi sử dụng máy. Nếu bạn nhận thấy có khe hoặc vết mòn (Hình 27B và Hình 27C), hãy thay lưỡi dao; tham khảo [Tháo Lưỡi dao](#) (trang 28).



G002278

g002278

Hình 27

1. Buồm
2. Phần phẳng của lưỡi dao
3. Mài mòn
4. Khe được tạo thành

Lưu ý: Để đạt hiệu suất tốt nhất, hãy lắp một lưỡi dao mới trước khi mùa cắt cỏ bắt đầu. Trong năm, hãy đưa bất kỳ vết mẻ nhỏ nào để duy trì mép cắt.

⚠ NGUY HIỂM

Lưỡi cắt mòn hoặc hư hỏng có thể bị gãy và mảnh vụn của lưỡi cắt có thể văng về phía bạn hoặc những người xung quanh, gây chấn thương cá nhân nghiêm trọng hoặc tử vong.

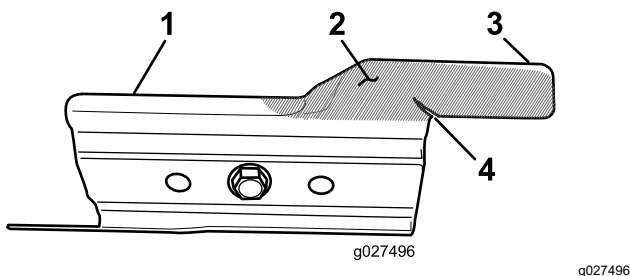
- Kiểm tra lưỡi cắt định kỳ xem có bị mòn hoặc hư hỏng không.
- Thay lưỡi dao bị mòn hoặc bị hỏng.

Kiểm tra Bộ tăng tốc

Khoảng thời gian Dịch vụ: Trước mỗi lần sử dụng hoặc hàng ngày—Kiểm tra bộ tăng tốc xem có bị mòn hoặc bị hỏng không.

Kiểm tra cẩn thận bộ tăng tốc xem có bị mài mòn quá mức không (Hình 28). Vì cát và vật liệu mài mòn có thể làm mòn kim loại (đặc biệt là ở khu vực được minh họa như mục 2 trong Hình 28), hãy kiểm tra bộ tăng tốc trước khi sử dụng máy. Nếu bạn nhận thấy

mẫu trên bộ tăng tốc đã bị mòn đến mép sắc hoặc có vết nứt, hãy thay bộ tăng tốc đó.



Hình 28

- | | |
|-------------------|---------------------------|
| 1. Bộ tăng tốc | 3. Mẫu |
| 2. Khu vực bị mòn | 4. Vết nứt được tạo thành |

⚠ CẢNH BÁO

Bộ tăng tốc bị mòn hoặc hư hỏng có thể bị gãy và mảnh vụn của bộ tăng tốc có thể văng về phía bạn hoặc những người xung quanh, gây chấn thương cá nhân nghiêm trọng hoặc tử vong.

- Kiểm tra bộ tăng tốc định kỳ xem có bị mòn hoặc hư hỏng không.
- Thay bộ tăng tốc bị mòn hoặc bị hỏng.

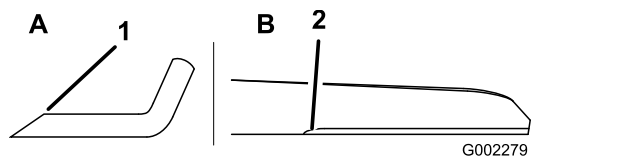
Tháo Lưỡi dao

1. Dùng giẻ hoặc găng tay có đệm dày để giữ đầu lưỡi dao.
2. Tháo bu lông lưỡi dao, vòng đệm khóa, bộ tăng tốc và lưỡi dao (Hình 27).

Mài Lưỡi dao

Khoảng thời gian Dịch vụ: 50 giờ một lần—Mài hoặc thay lưỡi dao. Bảo trì thường xuyên hơn nếu mép bị cùn nhanh chóng trong điều kiện gồ ghề hoặc có cát.

Giũa mặt trên của lưỡi dao để duy trì góc cắt ban đầu (Hình 29A) và bán kính mép cắt bên trong (Hình 29B). Lưỡi dao sẽ vẫn cân bằng nếu bạn loại bỏ cùng một lượng vật liệu ra khỏi cả hai mép cắt.

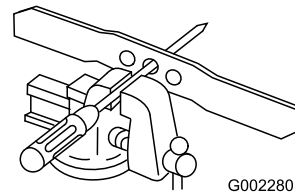


Hình 29

- | | |
|--------------------------------|---------------------------------------|
| 1. Chỉ mài lưỡi dao ở góc này. | 2. Giữ nguyên bán kính ban đầu ở đây. |
|--------------------------------|---------------------------------------|

Cân bằng Lưỡi dao

1. Kiểm tra độ cân bằng của lưỡi dao bằng cách đặt lỗ ở giữa của lưỡi dao lên trên một chiếc đinh hoặc thân tuốc nơ vít được kẹp nằm ngang trong bàn kẹp (Hình 30).



Hình 30

Lưu ý: Bạn cũng có thể kiểm tra độ cân bằng bằng cách sử dụng bộ cân bằng lưỡi dao được sản xuất thương mại.

2. Nếu một trong hai đầu của lưỡi dao quay xuống dưới, hãy đưa đầu đó (không phải mép cắt hoặc đầu gần mép cắt) cho đến khi không có đầu nào của lưỡi dao rơi xuống.

Lắp Lưỡi dao

1. Lắp lưỡi dao Toro cân bằng, sắc bén, bộ tăng tốc, vòng đệm khóa và bu lông lưỡi dao. Bu lông của lưỡi dao phải hướng về phía trên cùng của vỏ máy cắt cỏ để lắp đặt đúng cách.

Lưu ý: Tạo mô-men xoắn cho bu lông lưỡi dao đến 82 N·m (60 ft-lb).

⚠ CẢNH BÁO

Vận hành máy mà không có bộ tăng tốc ở đúng vị trí có thể khiến lưỡi dao bị uốn, bị cong hoặc gãy, dẫn đến thương tích nghiêm trọng hoặc gây tử vong cho bạn hoặc những người xung quanh.

Không vận hành máy khi không có bộ tăng tốc ở đúng vị trí.

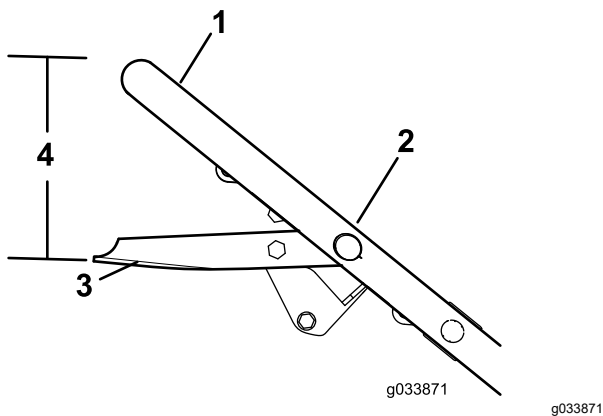
2. Đưa máy về vị trí vận hành.

Điều chỉnh Cáp Phanh Lưỡi cắt

Nếu cáp phanh lưỡi cắt cần được thay thế hoặc không được điều chỉnh đúng cách, hãy điều chỉnh cáp phanh lưỡi cắt.

1. Tắt động cơ và chờ tắt cả các bộ phận chuyển động dừng lại.
2. Ngắt kết nối dây ra khỏi bugi.

- Giữ thanh điều khiển lưỡi cắt cách đầu tay cầm 19 cm như được minh họa trong **Hình 31**.



Hình 31

- | | |
|-------------------|------------------------------|
| 1. Thanh tay cầm | 3. Thanh điều khiển lưỡi cắt |
| 2. Đai ốc neo cáp | 4. 19 cm |

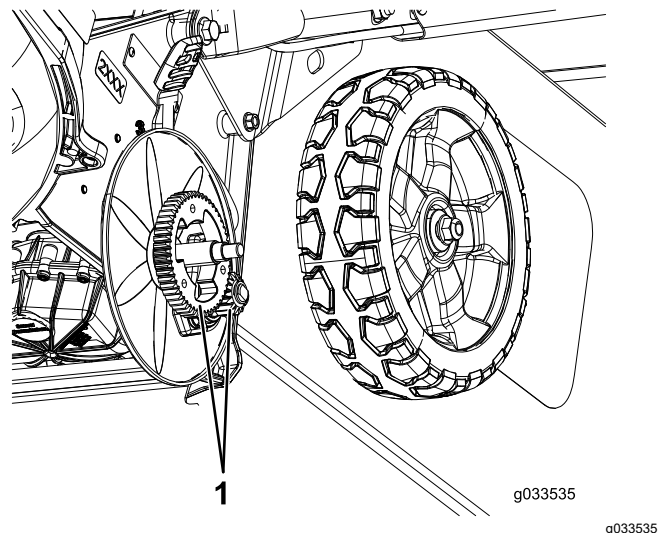
- Nới lỏng đai ốc neo cáp.
- Kéo ống dẫn cáp xuống để loại bỏ phần chùng của cáp phanh.
- Siết chặt đai ốc neo cáp.
- Nhả thanh điều khiển lưỡi cắt và kiểm tra xem cáp phanh có bị chùng không.

- Nhắc vỏ và chải sạch mọi mảnh vụn xung quanh khu vực dây đai.
- Lắp vỏ dây đai.
- Nối dây vào bugi.

Vệ sinh Bánh xe

Khoảng thời gian Dịch vụ: 40 giờ một lần

- Tháo bánh xe sau và vệ sinh mọi mảnh vụn khỏi khu vực bánh xe-bánh răng.



Hình 33

- Bánh răng
- Sau khi vệ sinh, hãy bôi một lượng nhỏ hợp chất chống kẹt vào bánh răng.

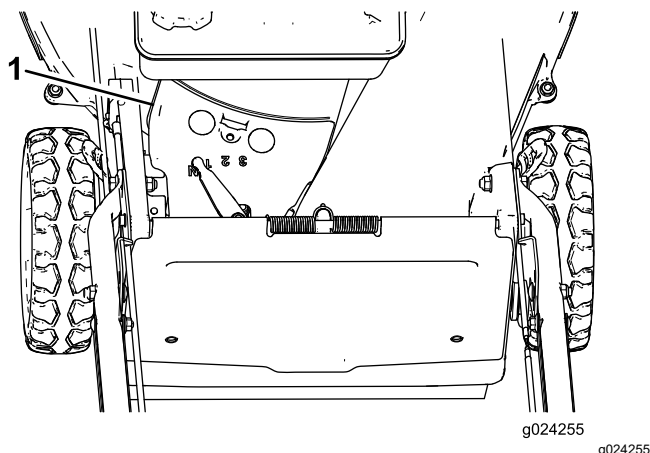
Lưu ý: Nếu bạn vận hành máy trong điều kiện khắc nghiệt, việc vệ sinh bánh xe thường xuyên hơn khuyến nghị sẽ làm tăng tuổi thọ của bánh răng.

Lưu ý: Để tránh làm hỏng phớt dầu ổ trục, không sử dụng xịt nước áp suất cao vào ổ trục.

Vệ sinh dưới Vỏ Dây đai

Khoảng thời gian Dịch vụ: 50 giờ một lần—Loại bỏ cỏ xén và mảnh vụn bên dưới vỏ dây đai.

- Tắt động cơ và chờ tắt cả các bộ phận chuyển động dừng lại.
- Ngắt kết nối dây ra khỏi bugi.
- Tháo vỏ dây đai (**Hình 32**) ra khỏi vỏ máy cắt cỏ.



Hình 32

- Vỏ dây đai

Cắt giữ

Để chuẩn bị cắt máy ngoài mùa cao điểm, hãy thực hiện các quy trình bảo trì được khuyến nghị; tham khảo [Bảo trì \(trang 23\)](#).

Cắt giữ máy ở nơi khô ráo, thoáng mát, sạch sẽ. Che máy để giữ cho máy sạch sẽ và được bảo vệ.

An toàn Cắt giữ

Luôn tắt máy, chờ cho tắt cả các bộ phận chuyển động dừng lại và để máy nguội trước khi điều chỉnh, bảo dưỡng, vệ sinh hoặc cắt giữ máy.

Chuẩn bị Hệ thống Nhiên liệu

Xả hết nhiên liệu ra khỏi bình nhiên liệu khi cắt cỏ lần cuối trước khi cắt máy.

1. Chạy động cơ cho đến khi tắt vì hết nhiên liệu.
2. Làm nguội động cơ và khởi động lại.
3. Để động cơ chạy cho đến khi tắt. Khi bạn không thể khởi động động cơ được nữa, động cơ đã đủ khô.

Chuẩn bị Động cơ

1. Trong khi động cơ vẫn còn nóng, hãy thay dầu trong cacte; tham khảo [Thay Dầu Động cơ \(trang 25\)](#).
2. Tháo bugi.
3. Sử dụng can dầu để đổ thêm khoảng 30 ml (1 fl oz) dầu động cơ vào cacte động cơ qua lỗ bugi.
4. Xoay từ từ động cơ nhiều lần bằng cách kéo tay cầm khởi động giật lùi để phân phối dầu khắp cacte động cơ.
5. Lắp bugi nhưng **không** kết nối dây với bugi.

Thông tin Chung

1. Làm sạch bên dưới máy; tham khảo [Làm sạch bên dưới Máy \(trang 22\)](#).
2. Làm sạch bụi bẩn và cặn bám trên xilanh, cánh tản nhiệt đầu xilanh và vỏ quạt gió.
3. Loại bỏ cỏ xén, bụi bẩn và cặn ghét bám trên các bộ phận bên ngoài của động cơ, tấm che và mặt trên cùng của vỏ máy cắt cỏ.
4. Kiểm tra tình trạng của lưỡi dao; tham khảo [Kiểm tra Lưỡi dao \(trang 27\)](#).

5. Kiểm tra tình trạng của bộ tăng tốc; tham khảo [Kiểm tra Bộ tăng tốc \(trang 27\)](#).
6. Bảo dưỡng bộ lọc khí; tham khảo [Bảo dưỡng Bộ lọc Khí \(trang 24\)](#).
7. Siết chặt tất cả các đai ốc, bu lông và vít.
8. Đánh lại tất cả các bề mặt sơn bị rỉ sét hoặc chẻ bằng sơn có sẵn từ Đại lý Dịch vụ được Ủy quyền.

Mang Máy ra khỏi nơi cắt giữ

1. Kiểm tra và siết chặt tất cả các chốt hãm.
2. Tháo bugi và quay nhanh động cơ bằng cách sử dụng bộ khởi động để thổi dầu thừa ra khỏi xilanh.
3. Làm sạch bugi hoặc thay thế nếu bugi bị nứt, vỡ hoặc nếu các điện cực bị mòn.
4. Lắp bugi; tham khảo [Bảo dưỡng Bugi \(trang 26\)](#).
5. Thực hiện bất kỳ quy trình bảo trì cần thiết nào; tham khảo [Bảo trì \(trang 23\)](#).
6. Đổ nhiên liệu mới vào bình nhiên liệu.
7. Kiểm tra mức dầu động cơ.
8. Nối dây vào bugi.

Xử lý sự cố

Sự cố	Nguyên nhân Có thể	Hành động Khắc phục
Động cơ không khởi động.	1. Bình nhiên liệu đã cạn hoặc hệ thống nhiên liệu chứa nhiên liệu cũ. 2. Cản tiết lưu không ở vị trí BƯỞM GIÓ. 3. Dây không được kết nối với bugi. 4. Bugi bị rỉ, bị tắc hoặc khe hở không chính xác.	1. Xả và/hoặc đổ đầy nhiên liệu mới vào bình nhiên liệu. Nếu sự cố vẫn tiếp diễn, hãy liên hệ với Đại lý Dịch vụ được Ủy quyền. 2. Di chuyển cản tiết lưu đến vị trí BƯỞM GIÓ. 3. Nối dây vào bugi. 4. Kiểm tra bugi và điều chỉnh khe hở nếu cần. Thay bugi nếu bị rỉ, bị tắc hoặc bị nứt.
Động cơ khởi động khó hoặc bị mất nguồn.	1. Bình nhiên liệu chứa nhiên liệu cũ. 2. Bộ phận của bộ lọc khí bị bẩn và hạn chế luồng khí. 3. Mặt dưới của máy chứa cỏ xén và mảnh vụn. 4. Bugi bị rỉ, bị tắc hoặc khe hở không chính xác. 5. Mức dầu động cơ thấp hoặc dầu bị bẩn.	1. Xả và đổ đầy nhiên liệu mới vào bình nhiên liệu. 2. Làm sạch bộ lọc sơ bộ của bộ lọc khí và/hoặc thay bộ lọc khí bằng giấy. 3. Làm sạch mặt dưới của máy. 4. Kiểm tra bugi và điều chỉnh khe hở nếu cần. Thay bugi nếu bị rỉ, bị tắc hoặc bị nứt. 5. Kiểm tra dầu động cơ. Thay dầu nếu bẩn hoặc đổ thêm dầu nếu gần hết.
Động cơ chạy không đều.	1. Dây không được kết nối với bugi. 2. Bugi bị rỉ, bị tắc hoặc khe hở không chính xác. 3. Cản tiết lưu không ở vị trí NHANH. 4. Bộ phận của bộ lọc khí bị bẩn và hạn chế luồng khí.	1. Nối dây vào bugi. 2. Kiểm tra bugi và điều chỉnh khe hở nếu cần. Thay bugi nếu bị rỉ, bị tắc hoặc bị nứt. 3. Di chuyển cản tiết lưu đến vị trí NHANH. 4. Làm sạch bộ lọc sơ bộ của bộ lọc khí và/hoặc thay bộ lọc khí bằng giấy.
Máy hoặc động cơ rung quá mức.	1. Lưỡi cắt bị cong hoặc mất thẳng bằng. 2. Các đai ốc gắn lưỡi dao bị lỏng. 3. Mặt dưới của máy chứa cỏ xén và mảnh vụn. 4. Các bu lông gắn động cơ bị lỏng.	1. Giữ lưỡi cắt cân bằng. Nếu lưỡi cắt bị cong, hãy thay lưỡi cắt. 2. Siết chặt các đai ốc gắn lưỡi dao. 3. Làm sạch mặt dưới của máy. 4. Siết chặt các bu lông gắn động cơ.
Có một mẫu cắt không đồng đều.	1. Cả 4 bánh xe không ở cùng độ cao. 2. Lưỡi cắt bị cùn. 3. Bạn đang cắt cỏ theo cùng một mẫu cắt nhiều lần. 4. Mặt dưới của máy chứa cỏ xén và mảnh vụn.	1. Đặt cả 4 bánh xe ở cùng một độ cao. 2. Mài và cân bằng lưỡi cắt. 3. Thay đổi mẫu cắt. 4. Làm sạch mặt dưới của máy.
Máng xả bị bít.	1. Cản tiết lưu không ở vị trí NHANH. 2. Độ cao cắt quá thấp. 3. Bạn đang cắt cỏ quá nhanh. 4. Cỏ ướt. 5. Mặt dưới của máy chứa cỏ xén và mảnh vụn.	1. Di chuyển cản tiết lưu đến vị trí NHANH. 2. Nâng độ cao cắt. 3. Giảm tốc độ. 4. Để cỏ khô trước khi cắt. 5. Làm sạch mặt dưới của máy.

Sự cố	Nguyên nhân Có thể	Hành động Khắc phục
Máy không tự hành.	1. Cáp truyền động tự hành không điều chỉnh được hoặc bị hỏng. 2. Có mảnh vụn dưới vỏ dây đai.	1. Điều chỉnh cáp truyền động tự hành. Thay cáp nếu cần thiết. 2. Làm sạch các mảnh vụn ra khỏi dưới nắp dây đai.

Lưu ý:

Thông tin Cảnh báo theo Dự luật 65 của California

Cảnh báo này là gì?

Bạn có thể thấy một sản phẩm rao bán có nhãn cảnh báo như sau:



CẢNH BÁO: Ung thư và Tác hại đến Hệ sinh sản—www.p65Warnings.ca.gov.

Dự luật 65 là gì?

Dự luật 65 áp dụng cho bất kỳ công ty nào hoạt động ở California, bán sản phẩm ở California, hoặc sản xuất các sản phẩm có thể được bán hoặc đưa vào California. Dự luật yêu cầu Thống đốc California duy trì và xuất bản danh sách hóa chất được biết là gây ung thư, dị tật bẩm sinh và/hoặc các tác hại đến hệ sinh sản khác. Danh sách được cập nhật hàng năm và bao gồm hàng trăm loại hóa chất được tìm thấy trong nhiều vật dụng hàng ngày. Mục đích của Dự luật 65 là thông báo cho công chúng về việc phơi nhiễm với những hóa chất này.

Dự luật 65 không cấm bán các sản phẩm có chứa những hóa chất này nhưng thay vào đó, yêu cầu phải có cảnh báo trên bất kỳ sản phẩm, bao bì sản phẩm hoặc tài liệu nào kèm theo sản phẩm. Hơn nữa, cảnh báo theo Dự luật 65 không có nghĩa là sản phẩm vi phạm bất kỳ tiêu chuẩn hoặc yêu cầu về an toàn sản phẩm nào. Trên thực tế, chính quyền California đã làm rõ rằng cảnh báo theo Dự luật 65 “không giống như quyết định của cơ quan quản lý về việc sản phẩm là “an toàn” hay “không an toàn”.” Nhiều hóa chất trong số này đã được sử dụng trong các sản phẩm hàng ngày trong nhiều năm mà không ghi nhận tác hại nào. Để biết thêm thông tin, vui lòng truy cập <https://oag.ca.gov/prop65/faqs-view-all>.

Cảnh báo theo Dự luật 65 có nghĩa là công ty đã (1) đánh giá mức độ phơi nhiễm và kết luận rằng mức độ phơi nhiễm vượt quá “mức rủi ro không đáng kể”; hoặc (2) chọn đưa ra cảnh báo dựa trên hiểu biết của mình về sự hiện diện của một loại hóa chất nằm trong danh sách cấm mà không cố gắng đánh giá mức độ phơi nhiễm.

Dự luật này có áp dụng ở mọi nơi không?

Cảnh báo theo Dự luật 65 chỉ được yêu cầu theo luật của California. Những cảnh báo này được nhìn thấy ở khắp California trong nhiều môi trường khác nhau, bao gồm nhưng không giới hạn ở các nhà hàng, cửa hàng tạp hóa, khách sạn, trường học và bệnh viện và trên nhiều loại sản phẩm. Ngoài ra, một số nhà bán lẻ đặt hàng trực tuyến và qua thư đưa ra các cảnh báo theo Dự luật 65 trên trang web hoặc trong danh mục sản phẩm của họ.

Cảnh báo của California so với giới hạn của liên bang như thế nào?

Các tiêu chuẩn của Dự luật 65 thường nghiêm ngặt hơn các tiêu chuẩn của liên bang và quốc tế. Có nhiều chất khác nhau yêu cầu phải có cảnh báo theo Dự luật 65 ở mức thấp hơn nhiều so với giới hạn tác động của liên bang. Ví dụ: tiêu chuẩn của Dự luật 65 đối với cảnh báo về chì là 0,5 µg/ngày, thấp hơn nhiều so với tiêu chuẩn của liên bang và quốc tế.

Tại sao tất cả các sản phẩm tương tự không có cảnh báo?

- Các sản phẩm được bán ở California yêu cầu phải dán nhãn theo Dự luật 65 trong khi các sản phẩm tương tự được bán ở những nơi khác thì không.
- Một công ty liên quan đến một vụ kiện theo Dự luật 65 có thể bị bắt buộc phải sử dụng cảnh báo theo Dự luật 65 cho các sản phẩm của mình theo thỏa thuận đạt được trong vụ kiện, nhưng các công ty khác sản xuất các sản phẩm tương tự có thể không có yêu cầu đó.
- Việc thực thi Dự luật 65 không có tính nhất quán.
- Các công ty có thể chọn không đưa ra cảnh báo vì họ kết luận rằng họ không bắt buộc phải thực hiện theo Dự luật 65; thiếu cảnh báo về sản phẩm không có nghĩa là sản phẩm đó không có các hóa chất được liệt kê ở các mức độ tương tự.

Tại sao Toro lại đưa cảnh báo này vào?

Toro đã chọn cung cấp cho người tiêu dùng càng nhiều thông tin càng tốt để họ có thể đưa ra quyết định sáng suốt về sản phẩm họ mua và sử dụng. Toro đưa ra cảnh báo trong một số trường hợp nhất định dựa trên kiến thức của mình về sự hiện diện của một hoặc nhiều hóa chất được liệt kê mà không đánh giá mức độ phơi nhiễm, vì không phải tất cả các hóa chất được liệt kê đều có các yêu cầu về giới hạn phơi nhiễm. Mặc dù mức độ phơi nhiễm của các sản phẩm của Toro có thể không đáng kể hoặc nằm trong phạm vi “rủi ro không đáng kể”, Toro đã hết sức thận trọng khi chọn đưa ra các cảnh báo theo Dự luật 65. Hơn nữa, nếu Toro không đưa ra những cảnh báo này, Toro có thể bị Tiểu bang California hoặc các bên tư nhân đang tìm cách thực thi Dự luật 65 khởi kiện và bị áp dụng các hình phạt nặng nề.



Count on it.